

VIỆT CHƯƠNG
KS. NGUYỄN VIỆT THÁI

nguồn thức ăn cho trâu bò

Rỹ thuật trồng cỏ cao sản



NHÀ XUẤT BẢN HẢI PHÒNG

Kỹ thuật TRỒNG CỎ CAO SẢN
Nguồn thức ăn cho trâu bò

VIỆT CHƯƠNG
KS. NGUYỄN VIỆT THÁI

Kỹ thuật

TRỒNG CỎ CAO SẢN

Nguồn thức ăn cho Trâu Bò

NHÀ XUẤT BẢN HẢI PHÒNG

Lời mở đầu



Nên trồng cỏ để nuôi Trâu Bò

7ục ngữ có câu: “Trời sinh voi sinh cỏ”, theo nghĩa đen, trời sinh ra con voi mỗi ngày ăn cả trăm ký cỏ mới chát dạ, nhưng trời cũng sinh ra vô số cỏ cho voi ăn để khỏi chết đói.

Theo quan niệm đó mà hiểu thì cỏ là thứ không bao giờ thiếu hụt trên cõi đời này, trâu bò dù nuôi với số lượng nhiều cũng không sao ăn hết cỏ có sẵn trong tự nhiên được. Điều này đúng, nhưng đúng với thời xa xưa, khi dân số chưa bùng nổ, khi còn cảnh đất rộng người thưa...

Nói đến cỏ mọc hoang thì như mọi người đều biết, ở đâu có đất hoang hóa là ở đó có cỏ dại mọc đầy. Cỏ là kẻ thù không đội trời chung đối với những ai chuyên sống với nghề trồng trọt, vì thấy đâu trừ khử đấy nhưng không sao tuyệt giống được.

Đất trồng mà bị cỏ dại xâm lấn thì cây cối còi cọc, sinh trưởng kém, phát triển chậm, vì chất dinh dưỡng trong đất thay vì dành nuôi cây thì bị cỏ dại chia sẻ phần lớn rồi.

Vì vậy, muốn trồng cây tốt thì nhất thiết phải bài trừ cỏ dại. Dù đã có kinh nghiệm “nhổ cỏ phải nhổ tận gốc” nhưng những “vị khách không mời mà đến” nảy cứ như ở dưới đất nẻ chui lên, năng trừ thì bớt, chứ khó lòng trừ tuyệt được! Mà đất đã bị cỏ dại mọc nhiều năm thì dù đó là “thượng đẳng điền” cũng coi như đất hoang, không còn màu mỡ nữa. Muốn trồng trọt cây trái, hoa màu ta phải tốn công sức và tiền của để cải tạo lại đất, thật vô cùng tốn kém.

Cỏ hoang, còn gọi là cỏ tự nhiên dùng nuôi trâu bò, dê cừu rất tốt.

Nước ta trước đây, tỉnh thành nào từ Nam chí Bắc lại không có những cánh đồng cỏ bạt ngàn, nhất là các vùng đồi núi, các tỉnh thuộc duyên hải miền Trung, như vùng Bình Thuận chẳng hạn, có nơi thả được hàng trăm hàng ngàn trâu bò, dê cừu ăn suốt từ tháng nầy sang tháng khác, cả mùa nắng lẫn mùa mưa...

Đúng ra cách chăn nuôi bò đàn của đa số người mình tuy mục đích là để sinh sản bê con và vỗ béo bán thịt, nhưng cách nuôi lại không khoa học. Thú nuôi cứ sáng là lừa hết ra đồng, chiều tối lại lừa về chuồng, bò no bò đói mặc bò, chủ nuôi không cần quan tâm đến. Mùa mưa cỏ non mọc tràn đồng, bò có thể ăn no, nhưng những tháng hạn đồng khô cỏ cháy, thì làm sao bò ăn no đủ được? Thế là con nào cũng xơ xương lòi da vì thiếu thức ăn xanh để sống.

Chăn nuôi bò đàn mà chỉ biết trông cậy vào đồng cỏ tự nhiên thì mỗi năm bò chỉ béo tốt được mấy tháng mưa mà thôi.

Đồng cỏ tự nhiên tuy có rộng, nhưng do không có bàn tay con người chăm lo tưới bón nên sản lượng của cỏ chẳng được bao nhiêu. Sản lượng đã kém mà chất lượng

lại không cao nên trên diện tích một mẫu cỏ chỉ nuôi sống được vài ba con bò trong mùa mưa, còn trong mùa nắng tình hình lại càng thảm hại!

Nuôi bò mà thiếu cỏ, quả là nỗi trăn trở lớn, nếu không muốn nói đó là bài toán nan giải từ trước đến nay đối với những ai chuyên sống với nghề chăn nuôi gia súc lớn.

Trồng cỏ? Điều này trước đây không ai nghĩ đến! Và cũng chẳng ai biết cách trồng cỏ ra sao, nhất là các giống cỏ cao sản! Hơn nữa, ngày xưa, nói đến chuyện trồng cỏ chắc sẽ bị nhiều người chế giễu, vì là chuyện dễ dãi ứng do người đời vốn coi cỏ là kẻ thù “truyền kiếp” của mình.

Khổ nỗi ngành chăn nuôi trâu bò là hàng năm cứ trên đà chăn nuôi với số lượng phát triển, nhưng diện tích các cánh đồng cỏ tự nhiên ở nhiều nơi lại có chiều hướng càng ngày càng bị thu hẹp dần lại. Lẽ dễ hiểu là do dân số tăng nên ở đâu cũng lâm vào cảnh đất hẹp người đông. Đã thế, nước ta đang trên đà đô thị hóa, nơi nơi nhà ở chen chúc mọc lên, một tấc đất ngày nay đúng nghĩa là một tấc vàng, nên những nơi trước đây đất bỏ không cho cỏ mọc nay đã sừng sững những ngôi nhà khang trang.

Như vậy, để chủ động nguồn cỏ phục vụ chăn nuôi, cả mùa mưa lẫn mùa nắng, thiết nghĩ ta nên phát động phong trào “TRỒNG CỎ NUÔI BÒ”, như vậy mới không lệ thuộc vào nguồn cỏ tự nhiên như trước. Có tự trồng cỏ ta mới có đủ số lượng cỏ để phát triển mạnh ngành chăn nuôi trâu bò của mình. Tất nhiên nhu cầu bao nhiêu thì diện tích trồng tương ứng bấy nhiêu.

Đây là phương cách tốt nhất để đáp ứng được bài toán nan giải cho những ai hành nghề chăn nuôi trâu bò với số lượng bầy đàn lớn ở nước ta, nhất là chăn nuôi trâu bò sữa.

Với bò thịt, mỗi ngày chỉ cần trên dưới ba chục ký cỏ để ăn no là được, nhưng với bò sữa không những chỉ có nhu cầu có cỏ để ăn no (thường thì 40 ký hơn) mà cỏ còn phải có chất lượng thì sữa mới tốt. Vì vậy, lo cỏ cho bò sữa ăn là chuyện nhà chăn nuôi nào cũng đặc biệt quan tâm.

Trồng cỏ mà chúng ta muốn nói ở đây là trồng các giống cỏ cao sản, sao cho mỗi mẫu đất trồng có thể cung ứng được đủ lượng thức ăn cho vài chục con bò, chứ không phải chỉ một đôi con! Như vậy chúng ta bớt được diện tích đất trồng mà sản lượng thu hoạch lại cao hơn hàng chục lần so với đồng cỏ hoang.

Trồng cỏ cao sản là việc mà nhiều nước trên thế giới đã áp dụng hàng trăm năm nay, trong đó có nhiều nước vùng Đông Nam Á gần gũi với ta. Nhờ đó mà ngành chăn nuôi gia súc lớn tại các nước này mới có cơ hội tốt để phát triển mạnh.

Tại nước ta, việc trồng cỏ cao sản cũng không phải là việc mới mẻ gì. Trước đây khoảng bốn năm mươi năm, một số giống cỏ cao sản đã được nhập về trồng thử nghiệm tại các Trung tâm thực nghiệm chăn nuôi ở Sài Gòn, Bình Dương... đã đem lại kết quả tốt. Đã có nhiều hộ chăn nuôi xin giống về trồng, nhưng tiếc là phong trào không lan rộng trong dân chúng, do họ không được cung cấp đầy đủ những thông tin cần thiết về kỹ thuật trồng. Vì nông dân nước nào cũng vậy, khi trồng một giống cây gì mới, họ phải nắm bắt được những thông tin đầy đủ về giống tốt, về kỹ thuật canh tác như đất đai, khí hậu, cách tưới bón ra sao, chứ mới hiểu qua phần lý thuyết sơ sơ thì... không mấy ai dám thử nghiệm!

Cỏ cao sản hiện có rất nhiều giống, có giống chịu được khí hậu lạnh, có giống thích nghi được khí hậu nóng, có giống chỉ trồng trên đất cao, nhưng có giống lại chịu được ngập úng trong khoảng thời gian nhất định nào đó... Và hiện nay, các nhà thực vật học tài ba trên thế giới đang lai tạo ra những giống cỏ có năng suất vừa cao vừa có khả năng thích nghi được với nhiều điều kiện khí hậu khác nhau.

Ở trong tập sách này chúng tôi xin đơn cử một số giống cỏ tốt đã và đang được trồng tại nước ta trong mấy chục năm qua. Những giống cỏ này vừa cho năng suất cao vừa hợp với thổ nhưỡng nước ta. Còn phương pháp trồng cỏ cao sản, xin thưa, rất giản dị ai ai cũng có thể trồng được...



Trồng Cỏ? Việc không mới!

Như chúng tôi đã trình bày, trước đây khoảng nửa thế kỷ dân ta đã nghĩ đến và cũng đã bắt tay vào việc trồng cỏ cao sản để mong chủ động nguồn cỏ phục vụ cho ngành chăn nuôi trâu bò đang trên đà phát triển mạnh.

Vì rằng, nuôi trâu bò với số lượng mỗi nhà vài ba con thì vấn đề thức ăn xanh cho chúng có thể không cần đặt ra, không cần phải nhọc tâm nghĩ đến, vì ta có thể trồng cây vào nguồn cỏ có sẵn trong thiên nhiên. Thế nhưng nếu nuôi với số lượng bầy đàn hàng trăm con trở lên thì trông mong vào cánh đồng cỏ tự nhiên là điều không ai đại dột mơ tưởng.

Cỏ đồng nhờ có nhiều loại nên trâu bò ăn rất thích khẩu, nhưng nó chỉ có khả năng nuôi sống đàn bò trong mùa mưa mà thôi. Mùa mưa cỏ vừa non vừa nhiều chất dinh dưỡng nên dù bò chăn thả cũng đủ sức mập mạnh. Thế nhưng, qua mùa nắng hạn, đa số các giống cỏ bị khô héo, ăn vào có vị đắng chát nên bò chê.

Như vậy, chăn nuôi mà không chủ động được, nguồn cỏ thì coi như suốt mùa nắng trâu bò bị đói, chúng sống được là

nhờ ăn rơm khô, hoặc tùy vùng mà chủ có thể cho ăn thêm đợt mía (có nơi gọi là bèo), xác mía, vỏ thơm (khóm)...

Vì ăn uống thất thường và không no đủ như vậy nên trâu bò trong mùa nắng đều ốm yếu thảm hại. Tất nhiên, chủ nuôi nào cũng rất lo lắng về điều này. Và đây là vấn đề tưởng là nan giải không những ở ta mà là ở các chủ trại chăn nuôi lớn nhỏ khác trên khắp thế giới.

Trước đây nửa thế kỷ, giới chăn nuôi gia súc nước ta cũng đã thử tìm một lối thoát là bắt tay vào việc trồng cỏ cao sản. Thời đó, đi đến đâu cũng nghe các nhà chăn nuôi bàn tán nhau, chỉ vẽ cho nhau về cách trồng các giống cỏ cao sản này. Đây đó, cũng có một số người trồng, kết quả cũng đáng khích lệ, tưởng là phong trào sẽ có dịp bùng phát, nhưng nó có những lý do xa gần để giậm chân tại chỗ, rồi... chẳng mấy năm sau đó lụi dần.

Các giống cỏ cao sản thời đó được nhập về là giống cỏ Voi (*L'herbe d'éléphant*) mà ở Anh và Pháp lại gọi bằng một tên khác là cỏ Napier; cỏ Guinée (*L'herbe de Guinée*), sau này gọi là cỏ Xá (hay Sá?) đã được nhập về trồng trước tiên. Sau đó là các giống cỏ Para, Paspalum, Digitatum, Koudzu, Trèfle... cũng lần lượt được nhập về trồng.

Như vậy, chúng ta đã biết trồng cỏ cao sản khoảng nửa đầu thế kỷ này rồi.

Có điều thời gian đầu, các giống cỏ mới này chỉ được trồng thí nghiệm tại các Trung tâm thực nghiệm chăn nuôi ở Sài Gòn (Tân Sơn Nhất), Bến Cát, Bình Dương... Tuy kết quả đạt được đúng như ý muốn, nhưng, về phía nông dân, lúc đầu chưa mấy ai mặn mà về vấn đề này lắm. Nhưng, sự e dè của họ là có lý do, chủ quan có mà khách quan cũng có.

Thứ nhất là do việc phổ biến kém sâu rộng, khiến đa số nông dân không nắm bắt được kỹ thuật trồng nên ở họ có nhiều lo lắng.

Thứ hai là ngành chăn nuôi trâu bò thời đó chưa phát triển mạnh. Ngay việc nuôi bò sữa cũng còn ở trong giai đoạn phôi thai, chủ yếu nuôi nhiều ở các Trung tâm thực nghiệm chăn nuôi, còn ngoài dân thì nuôi ít. Còn việc nuôi bò thịt với số lượng bầy đàn đông đảo cũng chưa có cơ hội phát triển mạnh. Hơn nữa, bò thịt nhập sống từ Campuchia về vừa với số lượng nhiều lại giá hạ nên cũng gây trở ngại lớn cho ngành chăn nuôi trong nước ở thời này.

Tuy vậy, ở nhiều vùng ngoại ô thành phố Sài Gòn như Gò Vấp, Hạnh Thông Tây, Thủ Đức... cũng có nhiều nơi trồng cỏ cao sản với diện tích nhỏ chừng vài ba sào, hoặc hơn để phục vụ cho ngành chăn nuôi của chính gia đình mình, chứ không mua bán với ai.

Giống cỏ mà tư nhân thời đó thích trồng nhất là cỏ Voi, vì giống này có sức sống mạnh, năng suất cao mà trâu bò cũng thích ăn.

Các giống cỏ cao sản khác mà chúng tôi vừa kể ít có người trồng, kể cả giống Guinée, tức cỏ Xả.

Đó là chuyện của thời trước.

Được biết ngày nay, Viện Khoa học Kỹ thuật Nông nghiệp miền Nam trong vài mươi năm trở lại đây đã nhập về nhiều giống cỏ có năng suất cao, phẩm chất tốt như các giống Ruzi, Stylo... vốn là những giống cỏ thích nghi tốt với thổ nhưỡng của nước ta. Đó là việc đáng mừng.

Nuôi bò mà không đủ cỏ tươi cho ăn quả thật là chuyện đáng lo, nhất là đó lại là bò sữa. Bò sữa mà thiếu cỏ tươi trong khẩu phần ăn thì năng suất sữa sẽ giảm sút, mà

chất lượng sữa cũng không tốt. Chính vì vậy, ở nước ngoài cũng như tại nước ta, các cơ sở thu mua sữa đều đòi hỏi người nuôi bò phải cho ăn số lượng cỏ tươi từ 40 đến 50 ký mỗi con một ngày. Mặt khác, họ còn tỏ ra khó tính khi tìm hiểu thêm là bò cho sữa được ăn loại cỏ gì, có phẩm chất bổ dưỡng nhiều hay không.

Bò thì muốn tăng gia bầy đàn mà lượng cỏ tươi lại thiếu, đó là chuyện nhiều nơi thường gặp, trong đó có thành phố Hồ Chí Minh, nơi có số lượng bò sữa khoảng ba chục ngàn con, và đang phấn đấu để đến năm 2005 được 50 ngàn con.

Với số lượng bò nhiều như vậy, cỏ có trong tự nhiên không đủ sức cung cấp nổi. Thành phố đang cần cả ngàn tấn cỏ tươi mỗi ngày để cung cấp cho đàn bò. Mà muốn có đủ số lượng cỏ đó thì cần phải có cả ngàn mẫu đất để trồng cỏ mới đáp ứng nổi nhu cầu.

Điều này mở ra một hướng mới cho những ai còn dư đất canh tác, hoặc trưng dụng những khu đất xấu trồng hoa màu không lợi để dành vào việc trồng cỏ cho chăn nuôi.

Và, điều này nhiều nơi đã thực hiện tốt.



Lợi ích của việc trồng Cỏ

7 rông cỏ cao sản đem lại cho ta nhiều điều lợi thiết thực mà chắc quý vị cũng dễ dàng đoán ra được. Chúng tôi xin nêu ra đây những điều lợi chính yếu của trồng cỏ cao sản:

* *Chủ động được việc tạo cỏ tươi:* Trước đây chúng ta nuôi trâu bò chủ yếu là nhờ vào cỏ có sẵn trong thiên nhiên. Nhưng cỏ trong thiên nhiên trong điều kiện đất đai bị thu hẹp hiện nay không đủ số lượng để nuôi trâu bò, dê cừu, phẩm chất lại không đạt yêu cầu như cỏ cao sản. Mặt khác, cỏ tự nhiên chỉ nhiều trong mùa mưa và tàn rụi trong mùa nắng hạn, nên có trồng cỏ mới chủ động được việc tạo nguồn thức ăn thô trong cả hai mùa mưa nắng. Đó là điều lợi chắc chắn ai ai cũng nhận ra.

Đã gọi là trồng, tất phải chọn ra những giống cỏ tốt, có khả năng chịu hạn. Đã gọi là trồng tất phải ra công chăm nom, tưới bón đầy đủ, nên sản lượng cỏ thu hoạch được trong mùa nắng cũng không kém sút mấy so với mùa mưa. Nhờ đó mà trâu bò không phải ăn rơm thay cỏ trong suốt một thời gian dài để chờ mùa mưa đến.

Hơn nữa, có trồng được cỏ thì ta mới có đủ số lượng cỏ để nuôi đàn gia súc của mình, không phải nơm nớp lo thiếu hụt.

*** Tiết kiệm được đất trồng:** Cỏ tự nhiên do năng suất quá thấp nên một mẫu chỉ nuôi sống được vài ba con bò trong mùa mưa, còn mùa nắng thì mức độ thu hoạch rất thảm hại. Trong khi cũng cùng diện tích đó mà trồng cỏ cao sản, mỗi năm ta có thể thu hoạch được từ 300 đến 500 tấn cỏ, đủ cỏ nuôi được vài chục con bò suốt cả năm.

Có nhiều giống cỏ có khả năng mọc mạnh, không quá kén đất, vì vậy ta có thể cải tạo lại những vùng đất hoang hóa lâu năm, biến nơi này thành những đồng cỏ tốt để nuôi trâu bò...

*** Chất lượng cỏ trồng rất tốt:** Những giống cỏ cao sản được khuyến khích trồng là những giống cỏ có chất lượng cao giúp cho trâu bò mau tăng trọng, cho nhiều sữa... Những giống cỏ này đa số đã được nghiên cứu, lai tạo và trồng thử nghiệm do các chuyên viên về thực vật học nhiều kinh nghiệm trên thế giới phụ trách. Vì vậy cỏ cao sản chất lượng tốt hơn cỏ tự nhiên, và vật nuôi tỏ ra thích khẩu.

*** Công chăm sóc, tưới bón ít:** Tuy cũng là một loại cây trồng, nhưng trồng cỏ cao sản công chăm sóc cũng như tưới bón rất nhẹ, nếu đem so với một số cây trồng khác. Công tưới chỉ nặng trong mùa nắng, còn mùa mưa thì gần như khỏi lo. Phân bón thì tốn nhiều trong kỳ bón lót lần đầu, sau này mỗi lần thu hoạch xong chỉ bón sương sương cũng đủ. Việc làm cỏ dại trong ruộng cỏ cũng không nặng công lắm, do cỏ cao sản mọc dày và cao nên phủ chụp cỏ dại, hạn chế sự phát triển. Việc làm cỏ dại chỉ diễn ra sau mỗi kỳ thu hoạch, tức là kết hợp việc làm cỏ dại với bón thêm phân cho cây tưới tốt ở lứa sau.

*** Chống xói mòn:** Nhiều giống cỏ có khả năng chống được sự xói mòn, như giống cỏ thuộc họ đậu như cỏ Stylo chẳng hạn. Đất lập đồng cỏ nếu bằng phẳng thì tốt, nhưng

gặp thể đất triền, đất nghiêng của các vùng đồi thì không tránh được sự xói mòn trong mùa mưa. Đất đã bị xói mòn thì không những gây hại cho cây trồng mà còn cuốn theo những chất màu có trong đất.

Gặp thể đất này ta nên trồng cỏ theo lối đồng mức như cách trồng cà phê trên vùng đồi, hoặc cách khoảng xen vào một vạt cây họ đậu để chống xói mòn.

*** Cải tạo đất:** Đất hoang để cỏ mọc lâu ngày thì đất tốt cũng trở thành đất xấu. Muốn tận dụng đất này ta phải cải tạo đất bằng cách cày ải nhiều lần rất tốn công, lại phải bón lót với số lượng phân khá nhiều thì đất mới tốt lên được. Nếu đất đó cày bừa lên mà trồng cỏ cao sản thì đất sẽ được thuần thực trở nên tốt.

Nhiều người ngộ nhận cho rằng đất đã đem trồng cỏ thì sẽ trở nên xấu, như đất nếu đã đem trồng tre, trồng dừa thì không mong trồng cây khác được. Sự thực thì trái lại, vì trồng cỏ, đất được tươi bón đầy đủ nên đất xấu khó cần cũng trở thành đất tốt.

*** Lấn át cỏ dại:** Như chúng tôi vừa trình bày, do cỏ nuôi mọc dày nên phủ chụp được cỏ dại, nhờ đó mà công làm cỏ dại cũng bớt đi...

Tóm lại, trồng cỏ để phục vụ cho ngành chăn nuôi gia súc lớn có rất nhiều điều lợi. Ngày nay, ở vào giai đoạn khởi đầu thử nghiệm trồng cỏ nên tất nhiên còn có nhiều người bỏ ngỡ, chưa mạnh dạn bắt tay thực hiện. Nhưng, chắc chắn trong tương lai gần, ngành nghề này sẽ phát triển mạnh, vì có như vậy mới đáp ứng được sự thiếu hụt cỏ trầm trọng trong ngành chăn nuôi. Cỏ sẽ được coi là một thứ hàng hóa có kẻ bán, người mua và không sợ ế ẩm... :

Nghề trồng Cỏ “hàng hóa”

Cỏ “hàng hóa”?

Thế nào gọi là cỏ hàng hóa?

Cỏ hàng hóa được hiểu một cách đơn giản là cỏ được trồng, không phải là thứ bỏ đi, thứ vô giá trị và được coi như một thứ hàng hóa có thể bán, mua như các món hàng hàng hóa khác trên cõi đời này. Như vậy cỏ trồng mặc nhiên được thẩm định, từ nay nó có giá trị riêng như các món hàng hóa khác.

Trước đây năm sáu mươi năm thôi, nếu có ai nói đến chuyện trồng cỏ, chắc sẽ có nhiều người cho đó là chuyện lạ, thậm chí còn là chuyện trái tai, không thèm nghe.

Vì rằng xưa nay người ta chỉ bàn với nhau việc nhổ cỏ, trừ cỏ, diệt cỏ, chứ đâu ai lại cất công đi trồng cỏ bao giờ, trừ việc làm đẹp cho công viên, cho khu vườn cảnh...

Nhưng chuyện đó bây giờ đã đổi khác. Thời trước số lượng trâu bò ít, lại chưa mấy ai nuôi bò sữa, mà đất nông nghiệp lại nhiều, đất hoang hóa cũng thừa, nên cỏ mọc tràn đồng, trâu bò ăn không hết. Ngày nay, không những

ở nông thôn mà trong thành phố cũng nuôi bò. Như tại thành phố Hồ Chí Minh hiện có khoảng bốn ngàn hộ đang sống với nghề chăn nuôi bò sữa, chiếm hơn 70 phần trăm tổng đàn bò sữa của cả nước, thì lượng cỏ đang cần cả ngàn tấn mỗi ngày tìm đâu ra đủ cho bò ăn? Trong khi đó, do dân số tăng, nhà cửa mọc lên khiến đất nông nghiệp cũng bị thu hẹp lại dần... Vì vậy, vấn đề trồng cỏ nuôi bò tất nhiên phải đặt ra, không những thế, còn phải giải quyết cấp bách!

Hiện đã có nhiều nhà nông cấp tiến, nhay bén nắm bắt thời cơ, bỏ một số diện tích cây trồng không thu lợi nhiều để quay sang trồng cỏ cao sản, như tại Thủ Đức, Gò Vấp, Hóc Môn... Ngay các cánh đồng trước đây chuyên canh lúa nay cũng trở thành những cánh đồng cỏ ngút ngàn như tại các xã Tân Thạnh Đông, Bình Mỹ, thuộc huyện Củ Chi, và các xã Đông Thạnh, Tân Hiệp, Nhì Bình thuộc huyện Hóc Môn...

Nghề trồng cỏ để chăn nuôi trâu bò tại nước ta đang ở giai đoạn khởi đầu, nhưng ở nhiều nước khác trên thế giới, trong đó có nhiều nước láng giềng của ta như Indonésia, Mã Lai, Philippine, Thái Lan... trồng cỏ đã là chuyện xưa cũ, họ đã bắt tay thực hiện trước ta cả trăm năm nay rồi.

Nghề trồng cỏ cao sản hiện nay không phải chỉ diễn ra trong một giai đoạn, cũng không nên coi đây là một phong trào, mà là chuyện làm ăn về lâu về dài. Chắc chắn đất trồng cỏ trong tương lai chỉ có tăng chứ không thể giảm, vì như vậy số cung may ra mới đáp ứng đủ với số cầu đang càng ngày càng gia tăng.

Nếu sẵn có, ngành chăn nuôi trâu bò sẽ có cơ hội tốt để phát triển mạnh hơn, nhất là ngành nuôi bò sữa.

Nuôi bò sữa mặc nhiên được coi là ưu tiên một, vì với lượng đàn bò sữa tương là lớn hiện nay của cả nước mới chỉ đáp ứng được khoảng 10 phần trăm nhu cầu sữa của nước ta thôi. Nếu có cơ hội để tăng đàn bò sữa là giảm bớt được một số lớn ngoại tệ phải bỏ ra để nhập sữa hàng năm về dùng.

Vì bò sữa là giống lớn con, ăn nhiều, mỗi ngày một con có thể ăn hết khoảng 40 ký lô cỏ tươi, chứ không phải ăn ít như bò cày, mà nhiều người quen gọi là bò vàng. Đã thế, cỏ tự nhiên không đủ chất dinh dưỡng cho nên phải trồng cỏ cao sản để nuôi bò sữa mới tốt.

Như vậy, vấn đề trồng cỏ để nuôi bò là việc cần sớm được thực hiện.

Mới đây, tại thành phố Hồ Chí Minh có mở phiên chợ cỏ và đã thu hút được đông đảo người đến tham dự. Họ là những chủ trang trại, những hộ chăn nuôi bò thịt, bò sữa nội ngoại thành và các tỉnh lân cận.

Mục đích của phiên chợ chưa nhằm vào việc mua bán cỏ, mà để giới thiệu những giống cỏ cao sản hiện đang được trồng tại nước ta, đồng thời quảng bá về kỹ thuật trồng để giúp những ai chưa am tường có cơ hội nắm bắt, học hỏi.

Phiên chợ cỏ đã đem lại một kết quả khá quan. Nhờ vào đó mà kẻ cung người cầu mới có dịp gặp nhau để bàn đến việc hợp tác làm ăn lâu dài. Bằng chứng cho thấy có những chủ trang trại đang nuôi mấy trăm con bò mà thiếu cỏ cho ăn. Có những nông dân ở tận ngoài Trung muốn tăng đàn bò lên năm trăm con nhưng không biết mua cỏ ở đâu... Trong khi đó, có nông dân hiện đang dư thừa năm bảy mẫu đất muốn trồng cỏ cao sản mà không biết sẽ bán

cho ai. Bước đầu, họ đã hợp đồng được với nhau và kết cuộc kẻ cung người cầu đều hă hê cả, vì ai cũng nhận ra được cái lợi to lớn đến với mình.

Trồng cỏ hàng hóa là việc mới mẻ của hôm nay, nhưng sẽ là việc rất bình thường trong tương lai gần. Chắc chắn rồi đây sẽ có những phiên chợ cỏ được mở ra, rồi sẽ có những khu chợ cỏ, những dịch vụ cung cấp cỏ cũng có thể ra đời ở nhiều nơi, nhất là những điểm “nóng” nuôi trâu bò nhiều.

Được biết, việc trồng cỏ hàng hóa tuy mới ở vào giai đoạn đầu, nhưng việc mua, bán cỏ đã có từ lâu. Tuy không có chợ cỏ theo đúng nghĩa của nó, nhưng lại rải rác có nhiều điểm bán cỏ, hoặc giao cỏ tại nhà theo “hợp đồng” giữa người mua và kẻ bán. Cỏ ở đây không phải là cỏ trồng mà là cỏ tự nhiên ở ngoài bãi, ngoài đồng được cắt về đem bán.

Trước đây vài ba mươi năm, những ai chăn nuôi bò sữa tại Sài Gòn, nhất là vùng Gò Vấp đều biết đến và liên hệ đến những điểm bán cỏ này. Một trong những điểm bán cỏ lâu đời nhất phải kể đến là điểm bán cỏ tại dốc cầu Bông Ky, nay thuộc phường 13 quận Bình Thạnh. Tại đây có một ông già cắt cỏ bằng ghe với một cái phảng, thêm một thanh niên theo phụ việc. Hàng ngày theo giờ giấc, cỏ được cắt về đổ đống tại bên dốc cầu và được bán ra theo cách đong lường bằng gánh. Thứ cỏ cắt dọc theo sông rạch này không đủ chất lượng nên bò lộp ăn lộp bỏ, tuy vậy, không có ngày nào ông lão bị ế hàng. Sau năm 1975, chúng tôi cũng có nhiều năm sống với nghề nuôi bò sữa nên biết rất rõ điểm bán cỏ này. Ngày nay, ông lão đó đã bỏ nghề vì tuổi già sức yếu.

Ngoài những điểm bán cỏ đó ra, giới chăn nuôi bò sữa thời đó còn mua cỏ của những người ra công đi cắt.

Đây là những nông dân có sức khỏe dẻo dai, họ có thể cật cổ cả ngày, và từ ngày này sang tháng khác mà không biết mệt mỏi. Họ coi việc cật cổ là nghề chuyên nghiệp, có gia đình cả nhà con cái lớn bé đều làm nghề này.

Vốn liếng để hành nghề chỉ cần một chiếc xe đạp cũ kỹ đến đâu cũng được nhưng phải bền chắc. Thế là sáng ra mỗi người một chiếc xe đạp, đằng sau ràng sẵn một số bao không và cái phảng hay liềm.

Do nghề day nghề, mỗi người đều thuộc nằm lòng những địa điểm nào có cỏ tốt, có thể cắt một mạch được vài ba bao trở lên, chứ không phải tốn công đi tìm. Một chuyến đi có thể cắt được vài ba bao, và một ngày đi vài ba chuyến như vậy là đủ sống.

Cỏ cắt xong, họ chở thẳng đến các chuồng bò những nơi đã đặt hàng lâu dài, và tính giá tiền theo bao. Bao nhỏ là loại bao đựng gạo 50 ký, còn bao lớn là bao đựng gạo tạ. Người mua hễ nhận cỏ thì trả tiền, còn người bán thì dù mưa hay nắng cũng phải cố giao cho đủ số bao mà người mua đã đặt.

Cỏ cắt ngoài đồng nên rửa kỹ cho bò ăn mới tốt. Nhiều người không cẩn thận, cứ đổ cỏ từ bao ra cho ăn, lắm khi bò bị ngộ độc, do ăn phải cỏ có vương vãi thuốc trừ sâu. Thường thì cỏ mọc dọc theo bờ các ao rau muống, hoặc gần vùng trồng hoa màu phụ rất dễ bị thuốc trừ sâu vương vãi vào. Đã có nhiều trại bò gặp đại họa này và cụt vốn!



Điều kiện căn bản để lập đồng cỏ

Nước ta hiện nay còn có nhiều vùng đất còn ở dạng hoang hóa khá nhiều, còn nhiều cánh đồng cỏ tự nhiên rộng hàng chục, hàng trăm mẫu. Tất nhiên do đất quá xấu, coi như là đất chết, không thể trồng các loại cây trái, hoa màu khác được nên dành cho cỏ mọc hoang.

Đây là những cánh đồng cỏ ngút ngàn, từ năm này sang năm khác, chỉ dùng làm nơi chăn thả trâu bò, ngựa dè, nhưng xem ra lợi ích cũng không được bao nhiêu.

Vì rằng, như quý vị đã biết, đất đã xấu lại không được bàn tay con người chăm bón, săn sóc nên cỏ không sao mọc tốt được. Đã thế, do các giống gia súc lớn như trâu bò thường xuyên lui tới giẫm đạp nên cỏ không sao mọc đầu lên được.

Chúng ta từng biết, khi nói đến cỏ là nói đến thứ cây thảo hoang dã có sức sống mãnh liệt, dẻo dai đến nỗi sức người kiệt trừ không bao giờ nổi.

Đất đã lở để cho cỏ mọc lâu ngày thì khó lòng cải tạo lại được, vì muốn diệt hết cỏ phải nhổ tận gốc, phải bứng

hết rễ cái, rễ con đem đến một vùng khác phơi khô và thiêu đốt sạch! Nhưng, như thế vẫn không yên tâm, mặc dầu đã tốn quá nhiều công sức, vì trong đất còn có hột cỏ vương vãi từ những mùa trước còn lưu lại...

Đó là chưa nói đa số loại hột giống... không cần mà cỏ nẩy thường có lớp vỏ dày bao bọc, lại nương theo gió mà di chuyển rất xa, do đó mới có chuyện hể nơi nào có đất là ở đó có cỏ mọc!

Đồng cỏ tự nhiên là sự hội tụ vô trật tự của hàng trăm loại giống cỏ tạp, chúng mọc đan xen với nhau, cây cao mọc lẫn với cây thấp, cây thân bụi mọc cạnh cây thân bò, cỏ ngon mọc chung với cỏ dở...

Trâu bò vốn là loài ăn tạp – nhất là trâu, thế nhưng thả rông trên cánh đồng cỏ tự nhiên, không phải loại cỏ nào cũng tỏ ra thích khẩu với trâu bò cả! Trâu bò tuy bị loài người liệt vào loài... ngu nhất thế gian nhưng chúng cũng đủ trí khôn ngoan, biết chọn những giống cỏ nào hợp với khẩu vị và là cỏ non để gặm. Cực chẳng đã, trâu bò mới chịu gặm cỏ già, cỏ xấu.

Chính vì lẽ đó nên đồng cỏ tuy rộng, nhưng hiệu quả kinh tế không được bao nhiêu. Trâu bò thả vào đây chỉ biết càn lướt, cúi đầu gặm nơi nầy một ít, gặm nơi khác một ít, rồi cứ quanh đi quẩn lại mà rớt cuộc bụng vẫn không no.

Các nhà chuyên môn đã tính ra được rằng, trung bình cứ một mẫu đồng cỏ hoang như vậy chỉ đủ nuôi sống được hai con bò trong mùa mưa mà thôi. Tức là trên diện tích đồng cỏ đó trong mùa nắng mà thả hai con bò thì sẽ không đủ cỏ cho chúng ăn!

Thế nhưng, gần như hầu hết những người bỏ vốn ra chăn nuôi bò đàn ít ai lại nghĩ được như vậy. Họ nuôi bò cơ

hồ chỉ cần đủ chỗ rộng mà thả cho thoải mái, có lẽ do họ tin rằng “*Trời sinh voi sinh cỏ*”, cho nên dù cỏ không có nhưng bò gặm mãi rồi cũng đủ chắt dạ dày. Thế là thay vì có chỗ chỉ nuôi thả được trăm con thì họ mặc sức thả cả ngàn con!

Thiếu cỏ ăn, nhất là trong mùa nắng thì bò phải đói, lâu ngày chảy thánh con vật sẽ trơ da lòi xương gây còm ốm yếu, và đó là nguyên nhân để trăm thứ bệnh tật ập đến...

Giống bò ta của mình nhỏ con, mỗi ngày chỉ cần số lượng cỏ từ 25 đến 30 ký là vừa. Còn các giống bò thịt ngoại nhập như bò Singh, bò Limousin, bò Charollais, Pie Rouge, Maine Anjou, Hereford hoặc bò Wagu... mà trước đây ta nhập từ Pháp, Mỹ, Ấn Độ, Nhật... vốn to con nên mỗi ngày cần phải ăn số lượng cỏ từ 35 đến 40 ký mới vừa. Còn các giống bò sữa nhập nội đã nuôi từ trước đến nay như Jersey, Brown Swiss, bò Hà Lan... mỗi ngày phải cung cấp cho mỗi con từ 45 đến 50 ký cỏ mới vừa.

Đó là chưa nói đến trâu. Bụng trâu to hơn bụng bò, nên với trâu trưởng thành, khẩu phần mỗi ngày cũng tròn tròn 50 ký cỏ mới căng bụng. Có điều may là trâu không kén cỏ lắm, khi đói nặng, lát nó cũng ăn.

Do đồng cỏ quá nghèo nàn nên tối về trâu bò chăn thả cần được chủ cho ăn thêm cỏ hoặc rơm, như vậy mới no được.

Trở lại vấn đề, một mẫu cỏ hoang mà chỉ nuôi sống được có vài con bò thì quả là một sự uổng phí lớn lao. Muốn thu được nhiều lợi, chỉ còn có cách cải tạo lại đồng cỏ, nếu nhận thấy điều kiện đất đai ở đó cho phép, nhất là số tiền của và công sức đầu tư vào đó không quá nặng.

Trước hết, chúng ta phải nắm vững được điều kiện cần bản để lập nên đồng cỏ nhân tạo đúng kỹ thuật:

* **Về địa hình:** Nên chọn thể đất bằng phẳng để lập đồng cỏ, đó là điều kiện tốt nhất. Cỏ trồng trên đất này sẽ sinh trưởng và phát triển đồng đều vì phân bón và nước tưới được chan hòa đều khắp.

Các vùng đất hơi dốc, có độ nghiêng vừa phải vẫn có thể lập đồng cỏ được. Nếu thể đất dốc quá thì mùa mưa nước sẽ xói mòn cuốn theo những chất màu có sẵn trong đất khiến cỏ trồng mất hết chất dinh dưỡng để sống.

Trong trường hợp gặp thể đất quá dốc, ta có thể áp dụng theo cách trồng cây cà phê trên triền đất dốc, là cách khoảng nên trồng một vạt cây họ đậu hoặc đắp những bờ đất để ngăn trở việc xói mòn.

Mặt khác, thể đất cũng không nên quá cao, cách xa mạch nước ngầm, và cũng không nên quá trũng gây ngập úng trong mùa mưa hoặc triều cường.

Vẫn biết có nhiều giống cỏ cao sản có sức chịu đựng cao, như chịu hạn, chịu rét, chịu ngập úng, nhưng sức chịu đựng đó cũng có mức độ hạn định mà nó. Hơn nữa, trừ trâu là giống dễ ăn ra, còn bò và dê cừu không thích ăn cỏ nước, chúng chỉ thích ăn cỏ đồng khô ráo mà thôi.

Đa số các giống cỏ đều không thích nghi sống ở nơi có bóng râm che phủ, mà đòi hỏi có sự quang hợp tốt để nhận được nhiều ánh sáng trong ngày. Vì vậy, trồng cỏ vào nơi quang quẻ bao giờ cỏ mọc cũng tươi tốt hơn, năng suất cao hơn.

Vì vậy, tùy theo mỗi thể đất mà ta chọn giống cỏ trồng cho thích hợp. Vì thực tế cho thấy mỗi giống cỏ cao sản đều có một đặc tính riêng, có sức chịu đựng riêng, như có giống thích hợp với vùng đất cao, và cũng có giống có khả năng chịu được ngập úng, tuy không khá lắm.

*** Về cấu tạo đất:** Đất để lập đồng cỏ nhân tạo tốt nhất là đất thịt nhẹ, sự đòi hỏi của cỏ trồng cũng chẳng khác gì các loại cây trồng khác. Các loại đất sét nặng hoặc rất nhiều cát cỏ mọc không tốt. Trong trường hợp này ta cần phải cải tạo lại đất, bằng cách trộn thêm đất mùn hoặc bón lót nhiều phân hữu cơ cho đất được tơi xốp hơn.

Những đồng cỏ hoang đã lâu đời cỏ không mọc tốt được vì trong đất thiếu chất vôi, chất đạm và cũng thiếu quá nhiều nguyên tố vi lượng như Sắt, Kẽm, Ma nhê, Lưu huỳnh... Có rất ít giống cỏ chịu được đất nhiễm phèn và nhiễm mặn.

*** Về khí hậu:** Dù có sức sống mạnh, sống dai nhưng đa số các giống cỏ tự nhiên cũng cần đến khí hậu thích hợp mới sống được. Vì vậy, chúng ta không ngạc nhiên khi thấy cỏ đồng chỉ tốt trong mùa mưa và tàn rụi dần trong mùa nắng. Thời tiết khá khắc nghiệt sẽ ảnh hưởng đến sự sinh trưởng và phát triển của cỏ.

Chỉ những vùng khí hậu ôn hòa, thời tiết tốt quanh năm, ban đêm lại có nhiều sương mù sẽ là cơ hội tốt cho cỏ mọc mạnh.

Trong mùa hạn hán, thân cỏ thường bị khô cháy vì bộ rễ của chúng không đủ sức xuyên sâu đến tận mạch nước ngầm nên không hút đủ nước và chất dinh dưỡng có sẵn trong đất để nuôi cây.

Vì vậy, tốt nhất là chúng ta cần lập hệ thống tưới tiêu cho đồng cỏ trong mùa nắng. Mùa nắng mà thiếu hụt nước tưới, năng suất cỏ sẽ giảm sút.

Nếu đồng cỏ ở gần vùng sông suối thì nên đào mương xẻ rãnh để dẫn nước vào giúp đất trồng có đủ độ ẩm cần thiết. Đất thường xuyên thiếu nước thì đất sẽ khô cằn, coi như đất chết.

Cỏ trồng chỉ tươi tốt khi được trồng trong vùng có mùa mưa kéo dài, và mùa nắng ngắn ngày. Lượng mưa được phân phối đều trong năm khoảng 2000 mm là tốt. Ở vùng Tây Nguyên và các tỉnh thuộc miền Đông Nam Bộ có mùa mưa kéo dài nên rất thích hợp với việc trồng cỏ cao sản.

Sức gió cũng gây tác hại lên đồng cỏ. Những vùng thường xuyên có gió lớn ta nên trồng những giống cỏ có thân cây thấp để khỏi bị ngã đổ. Nếu muốn trồng cỏ có thân cao như cỏ Voi (trên 2m) thì chung quanh đồng cỏ nếu trồng được các loại cây cao như kiểu đai rừng của vườn cà phê để chắn gió thì quá tốt. Đồng cỏ mà thường xuyên bị gió tràn đến ngã rạp thì năng suất kém.

Trên đây là những điều kiện căn bản để lập đồng cỏ.



Nên trồng nhiều loại cỏ khác nhau

Có những con bò có nết ăn rất dễ thương, hễ ra tới đồng là chỉ biết cúi gằm đầu xuống ăn một mạch, hết chỗ này mới ăn lan sang chỗ khác. Ngược lại, đa số những con bò khác thì ăn chỗ này vài miếng lại bươn bả sang chỗ khác ăn thêm vài miếng nữa... cuối cùng lại vòng về chỗ cũ ăn tiếp.

Bò mà ăn như vậy là bò kén ăn, ăn lâu no, và chỉ làm tội làm tình cho người chăn dắt chúng.

Đồng cỏ hoang thì nơi nào cũng như nơi ấy, có cả hàng trăm loại cỏ khác nhau chen chúc mọc cạnh nhau, nên bò tỏ ra khoái khẩu, khi gặp đám cỏ tốt chỉ biết ăn cho đến no thì thôi.

Nuôi bò đỡ vất vả hơn nuôi dê là ở chỗ đó. Bản tính của dê rất lí lắc ưa chạy nhảy leo trèo. Trong cách ăn uống của nó cũng vậy, nhấm nháp nơi này vài ba đợt non rồi lại bươn bả chạy sang lùm cây khác.

Do thói quen và cũng do tập tính tự nhiên của loài bò, trong bữa ăn chúng không thích ăn một loại cỏ. Nếu ta ép

chúng chỉ ăn đơn thuần một loại cỏ nào đó thì chúng ăn không ngon miệng và ăn không được nhiều.

Nhiều người nuôi bò sữa có nhiều kinh nghiệm cũng công nhận với chúng tôi như vậy. Bò sữa không chịu ăn đủ no thì lượng sữa tiết ra trong hôm sau sẽ giảm sút ngay. Anh Nguyễn Văn Bình, chủ trại bò sữa ở Linh Xuân – Thủ Đức, do nhà có trồng cỏ Voi, nhưng không bao giờ cho đàn bò ăn đơn thuần cỏ Voi mà phải cho ăn thêm các giống cỏ khác, kể cả cỏ cắt về bò mới chịu ăn no và lượng sữa mới không bị giảm sút.

Chính vì lẽ đó nên khi lập đồng cỏ để nuôi bò, ta nên trồng nhiều giống cỏ khác nhau, như vậy chuồng bò của mình mới không lệ thuộc với nguồn cỏ bên ngoài. Tất nhiên ta phải khoanh vùng ra mà trồng, hoặc phân lô ra mà trồng mỗi nơi một giống, vừa dễ chăm sóc, vừa dễ thu hoạch.

Ngược lại, nếu trồng theo dạng cỏ hàng hóa thì vấn đề lại khác.

Trồng cỏ hàng hóa có thể trồng theo đơn đặt hàng của khách hàng, hoặc là trồng những loại cỏ nào vừa dễ trồng vừa cho năng suất cao lại được thị trường ưa chuộng là được.

Người nuôi bò sữa có thể cho bò ăn nhiều loại cỏ khác nhau theo kinh nghiệm riêng của họ. Và như vậy, họ sẽ tìm mua những nguồn cỏ khác nhau để bò ăn ngon miệng hơn. Vì vậy, nếu có nhiều mẫu đất mà trồng được nhiều giống cỏ cao sản khác nhau để cung cấp cho thị trường chắc sẽ được nhiều người ưng ý hơn, và sẽ dễ dàng hơn.

Trong tương lai, khi các giống cỏ cao sản được trồng nhiều thì đàn bò sữa chắc sẽ được ăn thuần cỏ cao sản,

như vậy bò sẽ mập mạnh và sản sinh được lượng sữa cao. Còn ngày nay ở nhiều hộ chăn nuôi bò mà chúng tôi có dịp ghé thăm, lượng cỏ tự nhiên vẫn còn người tin cậy, vẫn được sử dụng nhiều. Có nơi vẫn cho bò sữa ăn thuần cỏ tự nhiên, có nơi cho bò ăn phân nửa cỏ tự nhiên, phân nửa cỏ cao sản (một giống nào đó).

Trong việc tạo lập đồng cỏ, nhiều người đặt vấn đề: liệu có nên trồng cỏ bằng các giống cỏ có sẵn trong tự nhiên hay không? Chúng tôi khuyên không nên, vì rằng năng suất của cỏ tự nhiên dù có ra công chăm bón cũng quá kém so với việc trồng cỏ cao sản. Như vậy chỉ lỗ công trồng. Mặc dầu có gắng công kén chọn những giống ưu việt mà trồng cũng đem lại kết quả xấu.

Đó là chưa nói đến việc chất lượng của cỏ tự nhiên thua xa so với cỏ cao sản.

Thông thường hễ bước vào lĩnh vực làm ăn thì phải biết vận dụng những tính toán khôn ngoan: giải pháp nào hay, sinh được nhiều lợi thì theo, nếu ngược lại thì nên dứt khoát thẳng tay loại bỏ.



Kỹ thuật trồng cỏ

7 ừ trước đến nay chúng ta chỉ biết cỏ tự nhiên tức cỏ mọc hoang trong vườn nhà, ngoài đồng trống, chứ chưa quen đến việc trồng cỏ.

Cỏ tự nhiên là cỏ không ai trồng vẫn mọc, chúng được coi là thứ cỏ trời sinh, chúng mọc xô bồ, cây mạnh lấn át cây yếu, và không bao giờ được bàn tay con người bón tưới, chăm sóc. Trong đất đang canh tác mà thấy cỏ tự nhiên mọc tươi tốt thì người ta sợ hại cho đất chứ không ai mừng và còn tìm cách tuyệt diệt đi. Chỉ trừ những khoảng đất hoang hóa, đất không trồng trọt gì được, coi như bỏ đi thì cỏ mọc tốt xấu ra sao không ai để mắt đến.

Ngược lại, khi cỏ đã được đem trồng, là thứ cỏ hàng hóa, thứ cây sinh lợi, thì ta mới lo trồng đúng kỹ thuật, như vậy năng suất mới cao, lợi tức mới lớn được.

Nói chung, trồng cỏ cao sản cũng tương tự như cách trồng các giống cây ngũ cốc và hoa màu khác, mà đã là nông dân thì bất cứ ai cũng rành việc chứ không khó khăn gì. Chẳng hạn như chuẩn bị đất trồng thì phải cày

bừa cho đất tơi xốp, rồi đến cách gieo hạt, hoặc cách đặt hom giống, vô phân tưới nước... đó là những công việc thường ngày của nhà nông.

Tóm lại, trồng cỏ không tốn nhiều công sức và cũng không tốn quá nhiều tiền đầu tư... Chúng tôi sẽ trình bày rõ điều này ở phần sau.

I. TÌM NGUỒN ĐẤT:

Chưa nói đến bò thịt, chắc chắn số lượng quá nhiều, chỉ nói đến đàn bò sữa hiện nuôi khắp cả nước không thôi, cũng đã cần dùng đến mấy ngàn tấn cỏ tươi trong một ngày. Chắc chắn trong tương lai gần, số lượng đàn bò thịt và bò sữa sẽ còn tăng lên nhiều nữa thì lượng cỏ cần tiêu thụ cũng phải cao hơn gấp nhiều lần. Như vậy, diện tích đất trồng cỏ nuôi bò trong cả nước chắc phải lên đến hàng ngàn mẫu chứ không phải ít.

Điều này thật ra không có gì đáng lo, vì trồng cỏ như mọi người đều biết, lợi tức đem lại còn gấp mấy lần trồng lúa, trồng hoa màu hay nhiều giống cây ăn trái khác.

Dù vẫn biết thế, và dù vẫn biết cỏ trồng cũng rất cần đến đất tốt, nhưng việc tìm nguồn đất cho hợp lý, cho đỡ phí phạm mà trồng cỏ, theo chúng tôi vẫn cần được đặt ra:

a. Tận dụng đất hoang hóa: Rất tiếc chưa có một thống kê nào cho biết đích xác diện tích đất hoang hóa của nước ta hiện có bao nhiêu, nhưng chắc chắn là nhiều, nhiều ngoài sức chúng ta tưởng tượng. Tại vùng đồng bằng sông Cửu Long đất hoang hóa tương đối ít, nhưng nhiều tỉnh ở miền Đông Nam Bộ, và nhiều tỉnh dọc duyên hải miền Trung, nhất là vùng Phan Rang, Bình Thuận đất hoang còn quá nhiều. Có những cánh đồng nuôi thả hàng ngàn trâu bò rộng bát ngát. Nếu một phần diện tích đất hoang

này được tận dụng để trồng cỏ, chắc chắn sẽ mang lại một nguồn lợi rất lớn.

Đồng ý đất đã gọi là hoang hóa là đất quá xấu. Xấu ở đây có thể là do địa hình, do cấu tượng đất hoặc do khí hậu khắc nghiệt khiến cây trồng không thể sống được nên mới bỏ hoang lâu ngày cho cỏ mọc. Thế nhưng, đất mà cỏ tự nhiên còn mọc được thì đất đó cũng chưa hẳn là đất bỏ đi.

Tùy theo điều kiện đất đai, điều kiện thời tiết, nếu thuận lợi, ta nên cải tạo lại những vùng đất hoang hóa đó để trồng những giống cỏ thích hợp.

Với đất cỏ dại mọc lâu ngày ta phải trừ hết cỏ dại bằng cách cày ải nhiều lần. Việc này nên khởi công từ đầu mùa nắng. Phải cày lật cho sâu rồi phơi đất cho ải ra nắng trong nhiều ngày, thậm chí vài tháng. Cẩn cày ải cày lại nhiều lần. Cuối cùng là bữa kỹ để nhặt nhanh hết cỏ dại, cũng như các tạp chất khác lẫn trong đất.

Đây là công việc nặng nhọc, nhưng nếu làm tốt được công việc này ta sẽ có trong tay một nguồn lợi lớn.

Khi đất hoang đã được cày bữa tới xấp xỉ thì chỉ còn cách bón phân lót cho đầy đủ là có thể khoanh vùng hay lên líp để trồng cỏ.

Do đất chưa được thuần thực, hoặc do ảnh hưởng đến điều kiện khí hậu không được thuận lợi trong vùng nên năng suất cỏ trồng không được như ý muốn, nhưng dù sao cũng có phần lợi hơn là đất đó cứ bỏ hoang.

Điều khó khăn, trở ngại mà chúng ta có thể gặp khi tận dụng những vùng đất bỏ hoang này để trồng cỏ cao sản là thiếu nguồn nước tưới. Nếu đúng vậy, thì đây là chuyện nan giải.

Đất hoang hóa mà chúng tôi muốn nói ở đây còn gồm

những thửa ruộng đành phải bỏ hoang lâu ngày không cày cấy do nạn chim, chuột phá hại chẳng hạn. Số diện tích ruộng hoang này tuy không nhiều, nhưng như vậy là uổng phí, ta nên tận dụng để trồng cỏ nuôi bò.

b. Đất đang trồng cây thu hoạch kém: Thực tế cho thấy hiện có rất nhiều vùng vườn cây trái cũng như ruộng lúa do điều kiện đất đai nên thu hoạch kém, lợi tức hằng năm không được bao nhiêu. Dạng đất này cũng khá nhiều, ta nên sử dụng vào việc trồng cỏ, hy vọng có lợi hơn.

Với loại đất vốn là vườn là ruộng này, công và của bỏ ra để cải tạo trồng cỏ chắc chắn không nhiều, vì đây đều phải là đất mới, mà là đất đã được trồng trọt lâu năm.

Hơn nữa, đã là vườn, là ruộng thì nguồn nước tưới chắc không là một mối lo.

c. Đất ruộng: Đất ruộng là đất đang trồng lúa hoặc bắp, khoai đậu... là loại đất tốt. Đất ruộng mà đem trồng cỏ, năng suất chắc chắn sẽ đạt yêu cầu. Đây là loại đất ta nên sử dụng sau cùng, khi diện tích đất cần trồng cỏ còn thiếu.

Tóm lại, trong hiện tại và tương lai, do phong trào nuôi bò thịt và bò sữa trong cả nước đang phát triển mạnh, nên chúng ta phải bắt tay vào việc trồng cỏ cao sản để đủ thức ăn thô cung cấp cho vật nuôi. Muốn làm tốt việc này thì phải sử dụng một diện tích đất khá lớn, và không gì tốt hơn là nên tận dụng những vùng đất đai chưa canh tác hết để khỏi bỏ phí một nguồn lợi lớn. Loại ruộng tốt chỉ sử dụng trong trường hợp quá cần thiết.

II. CẢI TẠO ĐẤT:

Cỏ trồng trên đất tốt có nhiều phân tro thì cỏ mới tốt, cho năng suất cao. Nếu gặp đất quá xấu đến nỗi cỏ dại còn mọc không được thì coi là đất chết, đem trồng cỏ cũng vô ích.

Nếu ruộng đất đang canh tác, đất đó đã thuận thực lâu đời, đã tốt cho điều kiện gieo trồng thì không cần cải tạo lại. Nhưng, với những cánh đồng cỏ hoang hóa đã nói ở trên, hoặc gặp cuộc đất nghiêng, dốc, gồ ghề... thì, nếu có thể làm, ta nên san ủi lại cho bằng phẳng, như vậy trồng cỏ mới tốt. Mặc dầu vẫn biết gặp thế đất không thuận lợi như nghiêng, dốc, ta vẫn trồng cỏ được.

Đất hoang cần được cày ải nhiều lần, phơi ra nắng nhiều ngày để tận diệt những mầm mống côn trùng độc hại có sẵn trong đất, như vậy cỏ trồng mới tươi tốt được.

Mặt khác, cần phải nghiên cứu xem trong đất đang thiếu những chất gì, thiếu những nguyên tố vi lượng gì để bổ sung cho đất được tốt hơn. Nếu không có những cách "hà hơi tiếp sức" như vậy, đất xấu vẫn hoàn đất xấu.

Mặt khác, trồng cỏ dù trên diện tích hẹp một đôi sào hoặc rộng hàng chục mẫu ta cũng nên lên lớp để tiện chăm sóc cũng như thu hoạch. Lớp cần cao hay thấp là tùy vào thế đất thấp hay cao của ruộng (hay đồng cỏ). Việc lên lớp rất cần thiết đối với những ruộng (hay đồng cỏ) trồng để cắt.

Kinh nghiệm cho thấy chiều dài của lớp có thể bao nhiêu cũng được, nhưng không nên quá 50m, còn chiều ngang thì nên rộng khoảng 2m là vừa. Nếu chiều ngang của lớp rộng quá thì trở ngại trong việc vô phân tưới nước, như vậy dẫn đến việc cỏ mọc hai bên rìa lớp thì tốt, còn những hàng cỏ giữa lớp sẽ mọc còi cọc, do không nhận đủ nước tưới và phân bón thúc từ hai bên dội vào. Dọc hai bên lớp phải tạo mương rãnh để tránh đất trồng bị úng thủy trong mùa mưa. Thỉnh thoảng phải tu bổ, nạo vét các mương rãnh này để việc thoát nước được hữu hiệu. Vì như quý vị đã biết, hầu hết các giống cỏ cao sản không

thích nghi với đất trồng thường xuyên bị úng ngập. Vì vậy những vùng đất trũng thấp không thể trồng cỏ.

III. NGUỒN NƯỚC TƯỚI:

Trồng cỏ cao sản rất cần đến lượng nước tưới đầy đủ, phủ phê, nhất là suốt mùa nắng hạn.

Trong mùa mưa không hẳn là khỏi phải tưới nước cho ruộng cỏ, vì trong mùa mưa thỉnh thoảng vẫn xen kẽ những đợt nắng nóng, có khi suốt một đôi tuần. Chính những ngày này ta vẫn phải tưới nước đầy đủ cho cỏ mỗi ngày y như cách tưới nước trong mùa nắng vậy, có như vậy cỏ mới không mất sức.

Kinh nghiệm cho thấy mùa nắng dù có tưới nước đầy đủ, cỏ cũng không tưới tốt như trong mùa mưa, do đó năng suất bị giảm. Vì vậy càng nắng hạn ta càng phải siêng tưới. Cách tưới tốt nhất là nên tưới vào lúc sáng sớm và chiều, và tưới đẫm để đất trồng được ẩm ướt.

Cỏ trồng mà thiếu nước tưới, thân cây cỏ sẽ gãy dẹt, khô cứng, giảm bớt chất ngọt khiến bò ăn không ngon miệng.

Như vậy, trong nhiều trường hợp nước còn cần thiết hơn phân, do đó trước khi lập đồng cỏ ta phải nghĩ đến việc tìm nguồn nước tưới. Ai coi thường điều này sẽ gặp thất bại trong việc trồng cỏ.

Nếu đất trồng cỏ ở gần vùng sông suối thì rất tiện lợi vì quanh năm lúc nào cũng sẵn nguồn nước để tưới tiêu. Ta chỉ cần đào mương, xẻ rãnh để dẫn nước vào ruộng, vào đồng. Trong trường hợp ngược lại thì phải nghĩ cách đào giếng hay khoan giếng. Nếu đất trồng khá rộng thì số giếng phải đào cách khoảng phù hợp cho tiện việc tưới tiêu.

Những vùng có mạch nước ngầm quá sâu, như đất vùng đồi không thể đào giếng được thì trồng cỏ thất lợi.

Với những giống cỏ có thân mọc mạnh và cao như cỏ Voi ta có thể tưới ở phần gốc, còn các loại cỏ có thân cao vừa phải hoặc thấp như cỏ Xả, cỏ Ruzi thì tưới từ ngọn xuống, hoặc cho nước chảy tràn sao cho ẩm gốc cũng được.

IV. PHÂN BÓN:

Nhiều người nghĩ rằng trồng cỏ khỏi quan tâm nhiều đến phân bón, vì tin rằng cỏ có sức sống mạnh. Điều này không đúng.

Trồng cỏ cũng như trồng các giống cây khác hễ thiếu phân thì sống ẻo uột, còi cọc, năng suất giảm sút thảm hại.

Cỏ tuy thân thảo nhưng là loại cây thâm canh mỗi năm thu hoạch đến bảy tám đợt, và năng suất hằng năm tùy giống, có thể đem lại từ vài trăm tấn đến năm trăm tấn chứ không phải ít. Như vậy nếu trồng mà thiếu phân tro thì làm sao cỏ đủ sức sinh trưởng và tăng trưởng tốt được?

Nếu đất trồng cỏ là đất tốt sẵn thì việc bón phân còn tương đối nhẹ, nhưng nếu đó là cuộc đất xấu, khô cằn thì lượng phân bón phải nhiều hơn, có thể vài ba chục tấn phân chuồng cho mỗi mẫu mới đủ sức. Đó là chưa nói đến sau mỗi đợt thu hoạch ta còn phải bón thêm phân, phân vô cơ hay hữu cơ đều tốt.

Xin được nhắc lại, đất có giàu dinh dưỡng thì cây trồng mới tốt.

Đa số các giống cỏ thường thích hợp với phân chuồng hoai, hoặc phân rác, phân xanh hơn là phân hóa học. Nếu trồng đơn thuần bằng phân hóa học không thôi, cỏ sinh trưởng kém. Đề nghị lúc mới trồng ta bón lót bằng phân chuồng, và sau mỗi đợt thu hoạch, nếu không sẵn phân chuồng ta có thể bón phân hóa học, như uré hoặc NPK...

Điều này cũng có nghĩa là trước khi nghĩ đến việc lập

đồng trồng cỏ, ta phải tìm sẵn đủ lượng phân bón cần thiết, nếu để thiếu hụt sẽ là điều không tốt.

Việc bón phân vào đất nhiều hay ít là tùy vào từng cuộc đất xấu tốt ra sao, nhưng cũng còn tùy vào mỗi giống cỏ, vì có giống đòi hỏi phải bón nhiều phân, nhưng có giống lại cần một số lượng phân vừa phải vào đó.

V. XÁC ĐỊNH MỤC ĐÍCH TRỒNG:

Trồng cỏ thường có hai mục đích:

* **Trồng để cắt:** Tức là trồng để thu hoạch từng lứa, cắt đem bán hoặc chở về chuồng cho trâu bò ăn. Trồng theo cách này thì chỉ có người trồng mới lặn lội vào khu đất, chứ trâu bò không được thả vào.

* **Trồng để chăn thả:** Khi cỏ tươi tốt thì thả trâu bò vào cho ăn tự do, giẫm đạp tự do, như cách chăn thả ngoài đồng hoang vậy.

Hai cách trồng này ta phải xác định ngay từ đầu, vì có như thế mà ta mới trù liệu được cách chọn giống cũng như phương cách trồng, vì mỗi cách trồng có phần khác nhau.

Nếu trồng để cắt: Thường chọn những thế đất bằng phẳng, rồi phải lên líp, xẻ mương rãnh thoát nước, cách tưới bón, chăm sóc cũng như cách thu hoạch theo kiểu cách riêng. Trồng để cắt còn phải chọn những giống cỏ có đặc tính trồng để cắt; những giống cỏ này thường có năng suất cao và không có khả năng chịu đựng sự giẫm đạp của trâu bò...

Nếu trồng để chăn thả: Thường chọn những thế đất nghiêng, dốc, đất tương đối xấu. Cách tưới bón, chăm sóc cũng như cách thu hoạch cũng có kiểu cách riêng như không lên líp để trồng, lại chia ra từng khu với rào giậu kỹ, vì vật thả không thể cho ăn tràn lan, mà ăn hết cỏ khu

vực này mới lùa cho sang ăn khu vực khác. Khu vực nào bò đã ăn xong, coi như đã thu hoạch xong một đợt, để rồi phải tu bổ lại bằng cách trồng dặm, bón thúc để giúp cây đủ sức *"đâm chồi nảy lộc"* hứa hẹn bội thu cho lần thu hoạch sau.

Cỏ trồng để chăn thả cũng là những giống cỏ có khả năng đặc biệt chịu đựng được sự giẫm đạp, giày xéo cao, nghĩa là chịu đựng được sự ngã đổ, sự bầm dập mà không chết. Thường những cỏ này có khả năng tạo nên những thảm cỏ dày. Giống cỏ Xả lá nhỏ hiện chúng ta đang trồng cũng có khả năng chịu đựng như thế này.

Tại những nước láng giềng với ta hiện đang trồng những giống cỏ cao sản dùng vào việc chăn thả nhẹ, như các giống cỏ BASILISK đang được trồng nhiều tại Indonesia, như giống cỏ SI MUANG đang được chọn trồng tại Thái Lan, như giống YANERO đang được trồng tại nhiều nước Đông Nam Á... Những giống cỏ này có thể trồng được trên đất xấu kém độ phì nhiêu, và có thể thích nghi được với điều kiện khí hậu của nước ta, nhưng hiện nay ta chưa nhập về trồng.

Những giống cỏ thuộc loại chăn thả nhẹ thường năng suất không cao lắm, nhưng vẫn được nhiều người chọn trồng vì có thể chăn thả hay trồng để cắt đều được.

* **Cỏ BASILISK** có chiều cao khoảng 1m, trồng tốt trên những vùng đất nghèo dinh dưỡng và chịu được phèn nhẹ. Nếu đúng lứa mà không cắt, các chồi cỏ sẽ đổ rạp xuống tạo thành thảm cỏ che phủ dày đặc trên mặt đất trồng. Loại cỏ này thích nghi được với những vùng nhiệt đới nóng ẩm, có mùa khô kéo dài mà vẫn duy trì được màu xanh của thân lá. Có điều cỏ này dẽ cừu ăn nhiều không tốt, ăn ít thì được. Dẽ cừu ăn nhiều có thể bị tổn thương do *"quá trình quang hợp sinh khí"*.

* Cỏ SI MUANG có thân cao, nếu trồng vào các vùng đất tốt sẽ là thức ăn giàu dinh dưỡng cho trâu bò. Tuy thích hợp với những vùng có mùa mưa kéo dài, nhưng khả năng chịu hạn của giống cỏ này cũng khá tốt. Người ta trồng cỏ SI MUANG trên những cánh đồng để chăn thả, nhưng nếu trồng để cắt thì vẫn tốt. Giống này có khả năng sinh trưởng rất nhanh, chu kỳ cắt mỗi đợt rất ngắn.

* Cỏ YANERO sinh trưởng chậm, thân có dạng bò nên mọc lan. Nhiều người thích trồng cỏ này vì nó có sức chịu đựng sự giẫm đạp thích hợp với việc chăn thả. Đặc điểm đáng khen của cỏ Yanero là chịu được đất xấu, thậm chí đất có độ pH cao và cả đất nhiều cát nữa. Đã thế nó còn có khả năng sống với đất bị úng ngập lâu ngày, và chống được xói mòn nên những nơi thường bị lũ lụt vẫn trồng được...

Như vậy việc xác định mục đích trồng để chọn đúng giống thật nghĩ không phải là chuyện vô bổ.

VI. CHIA KHU VỰC MÀ TRỒNG:

Nếu chỉ trồng cỏ trên diện tích hẹp, chỉ năm bảy lớp thì không cần đặt vấn đề phân chia khu vực mà trồng. Vì với diện tích nhỏ đó chỉ trồng một loại cỏ mà thôi.

Nhưng nếu thửa đất trồng cỏ khá rộng độ năm ba sào, một vài mẫu trở lên thì nên chia ra từng khu để trồng, như vậy tiện chăm sóc, tưới bón. Mỗi khu vực như vậy, rộng hẹp là tùy mình, ta có thể trồng một giống cỏ.

Theo tâm lý chung, ai đang nuôi nhiều bò chắc chắn cũng muốn trồng nhiều giống cỏ khác nhau để bò ăn cho ngon miệng. Vì như chúng tôi đã trình bày, trâu bò trong bữa ăn mà được cung cấp nhiều giống cỏ khác nhau thì chúng ăn ngon miệng hơn, ăn nhiều hơn. Ngược lại, nếu ngày nào cũng được ăn mỗi một thứ cỏ thì bò ăn mau

ngán. Mà khi đã ăn ít thì chúng không những sụt sức mà năng suất sữa cũng giảm bớt. Đó là điều mà bất cứ người chăn nuôi bò sữa nào có kinh nghiệm cũng biết rõ.

VII. CHỌN GIỐNG:

Cỏ cao sản thuộc cây họ thảo và cây họ đậu hiện có hàng trăm giống, nhưng tại nước ta đã thu nhập về trồng khoảng mười giống (như trong phiên chợ cỏ vừa qua đã giới thiệu). Những giống cỏ hiện có tại nước ta tuy số lượng chưa nhiều nhưng cũng tạm đủ để chúng ta chọn trồng. Đây là những giống cỏ mang những đặc tính ưu việt như sinh trưởng tốt, năng suất cao, phẩm chất tốt và hợp với thổ nhưỡng của nước mình.

Những giống cỏ này, có giống đã được trồng tại nước ta khoảng nửa thế kỷ nay, có giống mới được nhập về nhưng đã qua thời gian trồng thử nghiệm tại các Trung tâm Nghiên cứu Thực nghiệm Chăn nuôi thấy có kết quả tốt nên mới phổ biến rộng rãi cho nông dân trồng.

Như vậy, vấn đề cây giống coi như tạm ổn. Nếu có bản khoán, do dự là nên tìm hiểu phải chọn những giống cỏ gì thích hợp với đất đai và khí hậu nơi trồng nó, vì có như vậy cây mới có điều kiện sinh trưởng tốt và phát triển mạnh, cho năng suất cao. Tất nhiên ta cũng phải nghĩ đến những giống cỏ nào được trồng nhiều, những giống nào chỉ trồng với số lượng vừa phải để phân phối diện tích trồng trong đồng cỏ của mình một cách hợp lý.

Về giống trồng, quý vị có thể liên lạc với các Trung tâm Nghiên cứu Thực nghiệm chăn nuôi Bò sữa ở xã Phú Mỹ, thị xã Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, hoặc Xí nghiệp Bò sữa An Phước ở Đồng Nai để mua hom và hạt giống. Chúng ta cũng có thể tìm hom giống ở những nhà vườn đang trồng những giống cỏ chúng ta cần trồng...

Nếu gấp vội thì trong lần đầu chúng ta trồng phủ kín diện tích trồng, còn ngược lại, chúng ta chỉ trồng thử nghiệm trên một khoảng diện tích nhỏ, từ đó, nếu thấy được thì dùng hom giống sẵn có để trồng với diện tích rộng hơn.

Cỏ vốn là giống cây dễ trồng, dễ sống, lại phát triển nhanh nên không bắt ta phải sốt ruột chờ đợi lâu ngày.

VIII. CÁCH TRỒNG CỎ:

Trồng cỏ có nhiều cách, gần như mỗi giống đều có cách nhân giống khác nhau. Có giống trồng bằng hom, tức cắt khúc thân cây ra thành từng khúc, trừ khúc gốc quá già và khúc ngọn quá non, còn những khúc nằm giữa thân cây đều có khả năng nảy mầm và trở thành cây con làm giống cả. Có giống nhân giống bằng cách gieo hạt, rồi khi cây con nhú lên khỏi mặt đất độ mười lăm phân thì đem cấy ra đồng, như cách cấy lúa hay cấy kê vậy. Có giống trồng bằng tép do tách từ bụi cỏ mẹ ra như cách ta trồng sả (cây làm gia vị)...

Tất nhiên những cây được chọn lấy hom làm giống là những cây mạnh khỏe tươi tốt, những lớp chọn lấy hạt làm giống cũng là những lớp có cây sinh trưởng và phát triển đều đặn. Và tất nhiên chúng ta cũng phải theo đúng từng đặc tính nhân giống của từng loại cỏ mà trồng cỏ đúng cách, chứ không thể làm khác đi được.

Thí dụ:

- Giống cỏ Ruzi vốn là giống mọc thành bụi, muốn có cây con mà trồng thì lựa những bụi nào mọc khỏe, tươi tốt, nhổ lên rồi tách ra làm nhiều phần, mỗi phần chừng vài ba tép đem giâm xuống đất là thành bụi mới. Những tép này có thể giữ lại phần thân và rễ, chặt đứt phần ngọn để cây đâm tược mới cũng tốt. Trung bình dùng đến

8 đến 10 tấn bụi cây mẹ mới trồng được một mẫu cỏ mới. Cỏ Ruzi có thể nhân giống bằng cách gieo hạt, cứ một mẫu dùng khoảng 5 ký hạt giống.

- Giống cỏ Voi thường trồng bằng hom. Trồng bằng hom, cây có khả năng mọc mạnh, và đời sống có thể kéo dài đến sáu bảy năm mới phải trồng lại, nếu ta chịu khó tưới bón đầy đủ. Hom là thân cây cỏ được chặt ra từng khúc, mỗi khúc có chiều dài độ 30 phân, trên đó có khoảng ba bốn mắt mầm. Nếu trồng một mẫu thì ta dùng khoảng 10 tấn hom.

- Giống cỏ Andro có hai cách nhân giống, một là gieo bằng hạt, mỗi mẫu khoảng 13 ký hạt giống hoặc nhiều hơn nếu gieo với mật độ dày. Cách nhân giống thứ hai là dùng đoạn thân có giữ rễ, chỉ hớt phần ngọn rồi cấy ra ruộng.

- Giống cỏ Sả nhân được giống bằng hạt, mỗi mẫu gieo khoảng 10 ký hạt giống là vừa. Chờ khi cây con lên khoảng gang tay thì bứng lên cấy ra đồng như cách ta cấy lúa vậy.

- Giống cỏ Stylo là cỏ họ đậu. Các giống cỏ họ đậu đều gieo hạt rồi cấy. Muốn trồng một mẫu cỏ phải tốn khoảng 12 ký hạt giống...

A- Cách trồng hom: Trồng hom nên trồng theo hàng, như vậy sau này dễ chăm sóc tưới bón và cũng tiện lợi cho việc thu cắt. Hàng này cách hàng kia độ 5 đến 6 tấc (đối với cỏ Voi). Khoảng cách giữa hai hàng không nên gần quá hoặc thưa quá. Nếu hàng gần thì cây cỏ sau này không đủ chỗ trồng cần thiết mà nở bụi, còn làm hàng thưa quá thì lại phí đất.

Dùng cuốc đào rãnh, sâu khoảng 20 phân rồi bón lót phân chuồng và phân rác (phân bổi) xuống ngập 2/3 rãnh (phân có thể trộn đều với đất mùn, đất mịn). Sau đó đặt

hom cỏ xuống, hom cách hom độ 40 phân. Cuối cùng khỏa đất bên trên cho bằng là được.

Có hai cách đặt hom: một là đặt nghiêng, phần gốc hom xuống phía dưới, và phần ngọn hướng lên mặt đất. Cách thứ hai là đặt hom nằm ngang, sao cho cách mặt đất độ mười phân, bên trên khỏa đất kín lại.

Như vậy, cách trồng cỏ bằng hom rất giản dị, nó giống như cách trồng hom khoai mì (sắn) mà nông dân ta thường trồng.

B- Cách trồng cỏ bằng thân: Những giống cỏ được nhân giống bằng tép hay bằng thân cây cũng nên trồng theo hàng mới cho nhiều lợi. Hàng cách hàng độ 40 phân là vừa, và cây cách cây khoảng 40 phân, hoặc nhạt hơn một chút cũng được.

Có thể trồng theo rãnh như cách chúng tôi vừa trình bày, hoặc cuốc từng lỗ sâu độ vài ba mươi phân, sau đó cho phân chuồng vào và đặt thân cây giống xuống, sao cho phần cổ rễ chỉ chìm xuống mặt đất chừng 5 phân là vừa. Nên đặt cây giống hơi nghiêng và chèn gốc hơi chặt một chút mới tốt.

C- Cách gieo hạt giống và cấy cây con: Hạt cỏ giống thường nhỏ và nhẹ, lại là thức ăn của kiến, chim và một số côn trùng khác. Khi gieo vào đất muốn khỏi bị hao hụt, ta nên trộn hạt giống với tro bếp (để nguội) hoặc trộn với thuốc trừ sâu.

Có thể gieo hạt giống trực tiếp ra ruộng trồng hoặc gieo trước trong vườn ươm để chờ cây con lên cao mới nhổ lên cấy ra ruộng.

Nếu gieo hạt giống trực tiếp thì thửa ruộng hay đồng trồng cỏ phải được cày bừa kỹ, giúp đất thật tơi xốp, sau

đó mới gieo hạt giống theo hàng. Tùy theo giống cỏ mà khoảng cách của hàng nên làm xa hay gần. Tạo rãnh mỗi hàng rồi bón lót đầy đủ với phân chuồng hoai và phân rác mục. Sau khi rải hạt giống xong, ta khóa lên trên một lớp đất mịn, mỏng độ vài phân, như vậy hạt cỏ mới dễ nảy mầm.

Chờ khi cây con lên độ gang tay, ta nên nhổ bớt những nơi cây mọc quá dày (chừa lại những cây mập mạnh), đồng thời trồng dặm những nơi mọc thưa, do trước đó ta rải hạt giống không đều tay, hoặc do hạt giống bị hư không nảy mầm được.

Còn cách muốn có cây con để đem cấy ra ruộng ra đồng thì ta phải ương trước. Muốn ương phải làm lớp ương. Lớp cũng phải cuốc xới cho kỹ để đất thật tơi mịn. Mặt lớp nên san bằng phẳng phiu, không còn tạp chất và cỏ dại.

Lớp dùng để ương cây giống cần được bón lót kỹ giúp đất giàu dinh dưỡng thì cây con mới có thể mọc mạnh.

Hạt giống trước khi đem gieo cũng phải trộn với tro bếp hoặc thuốc trừ kiến. Gieo xong, ta rải lên bề mặt lớp một lớp đất mịn, dày độ một hai phân là vừa. Lớp đất mịn này có tác dụng chôn vùi hạt giống không để côn trùng phá hại, lại giữ cho cây non sau này được chặt gốc khỏi nghiêng ngã.

Thời gian hạt giống nảy mầm lâu hay chậm là tùy vào đặc tính của từng giống cỏ, và cũng có phần ảnh hưởng vì thời tiết. Chờ khi cây cỏ con lên khoảng gang tay thì đã đến lúc nhổ cấy.

Đất cấy tất nhiên cũng được cày bừa kỹ và cũng đã được đào mương xẻ rãnh hoàn tất, cũng như đã bón lót phân tro đầy đủ... Cách cấy cũng theo hàng lối và khoảng

cách đều đặn giữa hàng với hàng, giữa cây với cây, như vậy sau này cỏ mới phát triển tốt được.

Việc làm đất trồng cỏ có thể tiến hành vào những tháng cuối mùa nắng, vì đất cần được phơi ải nhiều ngày. Nhưng, khi gieo hạt giống hay trồng bằng hom, bằng thân thì nên tiến hành vào tháng đầu mùa mưa mới tốt. Khi đã có mưa thì đỡ công tưới, mà cỏ lại có điều kiện tốt để mọc mạnh.

IX. CHĂM SÓC:

So với nhiều giống cây trồng khác, trồng cỏ không tốn nhiều công chăm sóc.

Nếu có phải để tâm theo dõi ruộng cỏ hằng ngày là chỉ trong giai đoạn tuần lễ đầu khi mới gieo hạt giống, hoặc mới đặt hom xuống đất. Thời gian đầu này quả có nhiều mối phải lo.

Mới gieo hạt giống thì phải quan tâm đến thời tiết mưa nắng ra sao. Nếu gặp cơn mưa nhẹ giúp làm ẩm đất thì hạt giống mau nảy mầm. Trường hợp gặp cơn mưa nặng hạt, hoặc mưa xối xả trong nhiều ngày thì phải chịu khó che đậy (đối với vườn ương) để hạt giống khỏi bị xối xáo lung tung. Còn ngược lại nếu gặp hạn hán thì phải lo tưới nước để giữ độ ẩm cho đất. Nên tưới bằng vòi sen với tia nước nhẹ. Không nên để hạt giống nằm dưới đất khô lâu ngày, vì dễ thối hoặc không còn khả năng nảy mầm.

Việc đáng lo nữa là phải canh chừng gà vịt, chim chóc và các thú nuôi khác vào khu vực mới trồng cỏ. Và sau này còn phải lo rào giậu kỹ để tránh trâu bò len vào càn lướt phá hại hư cỏ.

Khi cây cỏ con vừa mọc đủ độ cao thì phải lo trồng dặm những chỗ thưa, và nhổ bớt những nơi cây mọc với mật độ dày.

Còn khi cỏ đã mọc cao, công chăm sóc coi như nhẹ dần, gần như có mỗi việc tưới nước là quan trọng, nhất là vào mùa nắng hạn.

Sau mỗi đợt thu hoạch, ta nên làm sạch cỏ dại trước khi vô phân giúp đất trồng được mầu mỡ hơn để ruộng cỏ mọc tươi tốt hơn. Vì như ta đã biết, khi cây phát triển là chúng đã lấy bớt trong đất một số chất dinh dưỡng khiến đất cằn cỗi, xấu đi, vì vậy mỗi lần thu hoạch là mỗi lần phải bón phân bổ sung... Ai hà tiện trong trường hợp này thì người đó sẽ gặp thất bại.

X. THU HOẠCH:

Cỏ cao sản là giống trồng thâm canh, một lần trồng thu lợi liên tục đến bốn năm năm, hoặc hơn. Chu kỳ thu hoạch của mỗi giống dài ngắn có khác nhau, nhưng du di trong khoảng từ 25 ngày đến 40 ngày là nhiều. Nghĩa là trong một năm, ta có thể thu hoạch trên dưới mười đợt.

Giống cỏ nào cũng vậy, từ lúc gieo trồng cho đến lần thu hoạch đầu tiên ta nên để chậm lại thêm một thời gian ngắn chừng vài tuần để cây cỏ mọc cứng cáp, để bộ rễ có đủ thời gian phát triển mạnh, như vậy bụi cỏ mới đủ sức phát triển tốt cho những lứa sau.

Cỏ mà để quá lứa như vậy khi thu hoạch thường xơ cứng ở phần gốc. Vậy khi cho trâu bò ăn ta nên chặt bỏ đoạn cứng này, đừng tiếc, vì nếu cho ăn bò cũng chê. Với những lứa cắt sau, khi cây cỏ vừa đúng độ cắt, tức là đã qua tuổi non và gần đến tuổi già thì thu hoạch ngay. Cắt xong, nên chặt cây ra làm hai hay ba khúc rồi bỏ vào máng cho bò ăn.

Trồng cỏ lợi hơn trồng lúa

Ngàn đời nay, nước ta chuyên về nông nghiệp, và chuyên canh cây lúa, hơn là các loại cây trồng khác. Vì vậy, nếu đề cập đến lợi tức đất nông nghiệp thì nếp nghĩ của đa số người mình là chỉ nghĩ đến lợi tức do cây lúa mang lại.

Từ trước, ít ai nghĩ được rằng, có những loại cây trồng khác, lợi tức mang lại còn lớn hơn trồng lúa nhiều lần. Chính do nếp nghĩ đó mà ngàn đời nay nền nông nghiệp của nước ta cơ hồ giậm chân tại chỗ, trong khi các nước khác lại có nhiều cơ hội để vượt xa ta.

Đừng nói chi đâu xa, chỉ mới đây chừng vài chục năm thôi, khi trái cây vốn được xem là thứ để ăn cho vui miệng, tự nhiên trở thành mặt hàng xuất khẩu có giá trị hơn cả hạt lúa, thì nông dân mình nhiều người mới thức thời “chiết” một số đất trồng lúa để lập vườn cây trái, như cam, quýt, bưởi, xoài, sầu riêng v.v... Và, những nhà vườn này đã gặt hái thành công.

Nay, thiếu đồng cỏ để chăn nuôi đại gia súc, nhiều nước đã đi trước ta cả trăm năm, họ bỏ việc trồng cây lương thực để quay sang trồng các giống cỏ cao sản để

phục vụ cho chăn nuôi, đem lại lợi tức cao hơn trồng lúa đến mấy lần. Nhưng, ở ta, chắc chắn cũng còn một số người còn e dè, nghi ngại đến việc này. Ở họ vẫn có sự giằng co khiến họ không thể quyết định được là liệu trồng cỏ có lợi hơn trồng lúa hay không.

Để giải đáp thắc mắc này ta thử làm một bài toán:

- Một mẫu đất dùng để trồng lúa, nếu gặp năm mưa thuận gió hòa, trung bình mỗi mùa đạt được 2.500 ký lúa. Một năm trồng hai mùa, thì số lúa thu hoạch được tổng cộng là 5.000 ký.

- Trong khi đó dùng mẫu đất đó để trồng cỏ Voi chẳng hạn, mỗi năm ta thu cắt được trung bình 400 tấn cỏ.

Nhân những con số đó lên với giá lúa 1.500 đồng một ký, và giá cỏ chỉ 500 đồng một ký lô, thì đủ thấy mức lời từ việc trồng cỏ cao hơn mức lời của việc trồng lúa đến bao nhiêu lần?

Đồng ý trồng cỏ tốn phân bón và nước tưới hơn trồng lúa, công sức bỏ ra cũng nhiều hơn, nhưng, tính ra mỗi lợi cũng không thể ngang bằng.

Kết quả đó chắc chắn là bất ngờ đối với một số người, khi họ chưa hiểu được sự ích lợi của việc trồng cỏ cao sản để phục vụ cho ngành chăn nuôi đại gia súc nói chung và ngành nuôi bò sữa của cả nước nói riêng.

Trong khi đó, nhu cầu về cỏ đã, đang và sẽ còn là vấn đề đáng lo, chưa có phương cách giải quyết ổn thỏa, nghĩa là mức cung vẫn chưa thấm tháp so với mức cầu.

Rải rác đây đó cũng đã có nhiều vùng trồng cỏ với tính tự phát, nhưng đa số cỏ trồng lại là giống cỏ nội địa, năng suất yếu kém mà giá trị dinh dưỡng không cao nên cũng không giải quyết được vấn đề thiếu cỏ!

Ai cũng biết, phong trào chăn nuôi bò thịt lẫn bò sữa càng ngày càng mở rộng, trong khi đất nông nghiệp lại càng ngày càng thu hẹp lại dần, một phần do xu hướng đô thị hóa đang xảy ra khắp mọi tỉnh thành trong cả nước với tốc độ cao. Nhưng, điều đó cũng không cản trở được việc nới rộng đất đai để trồng cỏ cao sản. Vấn đề cần đặt ra là nên khuyến khích nông dân biết tận dụng những vùng đất đai còn thừa thãi chưa khai thác hết, kể cả việc chuyển đổi đất trồng cây lương thực kém hiệu quả, kể cả cây công nghiệp sang trồng cỏ cao sản để cung ứng cho ngành chăn nuôi.

Được biết, mới đây Thành ủy đã ra chỉ thị từ nay đến năm 2005, đàn bò sữa của thành phố sẽ đạt đến mức 50 ngàn con. Mà như ta đã biết, cứ một con bò sữa trong một năm cũng đã tiêu thụ hết khoảng 12 tấn cỏ tươi rồi!

Vậy số cỏ dành cho 50 ngàn con bò sữa trong một năm sẽ là bao nhiêu? Và phải tận dụng đến bao nhiêu mẫu đất để trồng ra số lượng cỏ khổng lồ ấy? Trồng 1500 mẫu đủ chẳng? Hay phải 2000 mẫu?

Đó là chưa nói đến nhu cầu của cả nước. Chắc chắn từ đây đến năm 2005, đàn bò sữa của cả nước sẽ còn tăng cao, vì có như vậy may ra mới đáp ứng nhu cầu sữa cho nhân dân.

Chuyển đổi cơ cấu cây trồng để lấy đất trồng cỏ cao sản nuôi bò là việc sinh lợi cần làm. Nhưng một số người còn thắc mắc, chưa mạnh dạn đầu tư là giá hạt cỏ giống hơi cao. Chúng tôi nghĩ rằng đây không phải là một trở ngại lớn. Vì rằng với giá bán cỡ 200 ngàn một ký, mà một mẫu tùy theo giống phải gieo nhiều hay ít, từ 6 đến 10 ký là cùng, cũng chẳng tốn bao nhiêu. Trong khi đó, một

năm trồng được bốn, năm năm thu lợi, thì mức vốn bỏ ra mua một cỗ giống cũng không đắt lắm.

Hy vọng rằng, trong tương lai, hột giống sẽ được nhập về nhiều hơn, giá cả nhẹ hơn. Và biết đâu, lúc đó chính người trồng đã có đủ kinh nghiệm để tạo ra hột giống mà trồng, khỏi bỏ tiền ra mua nữa...

Bước đầu, ta nên chịu khó đầu tư công sức và vốn liếng.



Phương pháp ủ cỏ cao sản

Chăn nuôi bò theo phương pháp cũ của ông cha mình ngày xưa là chỉ biết tận dụng nguồn cỏ tự nhiên sẵn có ở ngoài đồng, chứ không ai nghĩ đến việc trồng cỏ, dù là cỏ nội địa để nuôi bò cả. Vì thế mà mùa mưa thì cỏ nhiều, bò tương đối đủ ăn, nhưng qua mùa nắng, nơi nào cũng “đồng khô cỏ cháy” trâu bò phải sống kham khổ với rơm khô nên mới trơ xương lòi da thảm hại!

Nay, trồng được cỏ cao sản, nếu chăm lo tưới bón đầy đủ thì cỏ tươi sẽ không thiếu hụt trong mùa nắng, vì có nhiều giống cỏ có khả năng chịu hạn, chịu nóng rất tốt.

Tuy vậy, ta vẫn nên áp dụng phương pháp ủ cỏ để dành cho bò ăn dần khi mùa thu hoạch thặng dư, hoặc để dùng trong mùa nắng, có thể bị thiếu cỏ.

Cách ủ cỏ mà chúng tôi đề cập dưới đây là ủ chua. Cỏ ủ chua có thể dùng đơn thuần một giống cỏ, như chỉ duy nhất có cỏ Voi chẳng hạn, hoặc ủ chung với nhiều giống cỏ khác, như cỏ Voi ủ chung với cỏ Xá, cỏ Ruzi...

Xin đừng vội nghĩ, cỏ ủ chua sẽ giảm chất dinh dưỡng so với cỏ tươi. Sự thật thì trái lại, cỏ ủ chua là thức ăn khoái khẩu của bò và mức dinh dưỡng cao gấp đôi cỏ tươi.

Ủ cỏ, mọi việc nên tiến hành như sau:

* **Xây hầm ủ:** Hầm ủ có thể đào âm xuống đất, nếu đất cao ráo, không ngấm nước, không sạt lở. Tốt hơn cả là xây bằng gạch, có thể xây chìm xuống đất, hoặc xây nổi lên mặt đất như cách xây hồ chứa nước để dùng. Nếu hồ bằng đất thì phía trên phải đắp bờ bao cao hơn mặt đất chừng ba bốn mươi phân để ngăn ngừa nước mưa bên ngoài hắt vào. Còn xây gạch cũng phải xây tường hầm cao hơn mặt đất với khoảng cách như vậy mới tốt. Kích thước của hầm ủ to nhỏ, dài ngắn, sâu cạn bao nhiêu là còn tùy vào số lượng cỏ mà ta cần ủ. Có thể xây hầm dài rồi chia ra nhiều ngăn (có vách ngăn). Đáy hầm có thể tráng xi măng hơi nghiêng dốc để nước cỏ ướt rỉ ra đổ về một phía, hoặc nên lót một lớp rơm mỏng độ mười phân.

Xây hồ bằng xi măng với gạch tuy có nhiều tốn kém, nhưng nhờ đó mà ủ cỏ đúng kỹ thuật hơn. Mặt khác, tuy tốn kém một lần, nhưng sử dụng được nhiều năm, nên đắt mà hóa rẻ. Điều cần là bên trên hầm phải lợp mái che mưa.

* **Cỏ đem ủ:** Cỏ dùng để ủ không nên cắt ở độ còn non mềm, nghĩa là phải đợi hơi già một chút mới tốt. Cỏ này nếu đem cho bò ăn ngay, có thể bò chê cứng ở khúc gốc.

Nên cắt ngắn từng khúc có chiều dài khoảng mười phân. Những khúc gốc xơ cứng nên đập giập trước khi đem ủ.

Cách ủ là xúc cỏ cho vào hầm một lớp dày chừng vài mươi phân, rồi bước vào dùng chân giẫm đạp nén chặt cho cỏ dẽ xuống càng nhiều càng tốt, nhất là ở bốn góc hầm và dọc theo các vách hầm.

Lớp nầy nén xong thì rải thêm lớp khác lên trên và cũng cố nén thật chặt như trước. Cứ nén như thế cho đến lớp trên cùng.

Lớp trên cùng sau khi được nén kỹ, phải cao bằng hoặc cao hơn mặt hầm. Sau đó, ta dùng một tấm ny lông lớn che phủ kín bên trên cho hầm thật kín hơi, như vậy nhằm vào việc thúc đẩy quá trình lên men của vi sinh vật trong hầm ủ. Nhiều người còn kỹ tính hơn, họ còn đắp lên trên mặt hầm một lớp đất sét dày, cũng cùng mục đích giúp hầm ủ được kín hơi hơn.

Cách ủ cỏ mới nghe qua tưởng dễ làm, nhưng nếu không áp dụng đúng kỹ thuật “nén chặt” thì dễ làm cỏ ủ bị hư thối. Cỏ ủ tốt thì có màu vàng và mùi thơm, còn cỏ bị hư trở nên mốc và mùi thối khó ngửi. Cỏ đã bị hư mốc thì không nên cho bò ăn.

Sau khi ủ cỏ được một tháng thì có thể đem ra cho bò ăn. Nên dùng xẻng để xấn từ lớp trên xuống lớp dưới. Bò ăn hết chỗ nầy mới cho ăn sang chỗ khác, không nên nay lấy chỗ nầy cho ăn, mai lại lấy chỗ khác cho ăn. Sau mỗi lần lấy đủ số cỏ cần thiết cho bò ăn, ta nên ủ kín hầm ủ lại như trước, tránh hơi gió từ bên ngoài lọt vào.

Nếu ủ cỏ đúng kỹ thuật, hầm cỏ có thể dùng tốt suốt mấy tháng hạn.

Điều không nói chắc quý vị cũng biết: nên tập cho bò ăn từ từ mỗi ngày một ít để chúng quen dần với mùi cỏ ủ... Vì không phải con bò nào ngay từ lần đầu đã biết ăn cỏ ủ ngon miệng.

Cách trồng cỏ Voi

Cỏ Voi có xuất xứ từ châu Phi, tên khoa học là PENNISETUM PURPUREUM, là giống cỏ cao sản được nhiều nước thuộc vùng nhiệt đới chọn trồng, trong đó có nước ta.

Cỏ Voi có nhiều giống như Napier, Bela Vista, King Grass... có đặc tính gần giống nhau. Tại nước ta thấy có hai giống da xanh, lá trơn láng và giống thân cũng như lá có phủ lông mịn. Trong hai giống này loại lá trơn láng được nhiều người trồng hơn và bò cũng thích ăn hơn.

Người Việt Nam ta gọi chung các giống cỏ này với tên là cỏ Voi, trong khi ở Anh và Pháp thì gọi là cỏ Napier.

Cỏ Voi được nhập về trồng tại nước ta khoảng nửa thế kỷ nay. Đây là giống cỏ cao sản đầu tiên được trồng tại nước ta. thời gian đầu cỏ được trồng tại các Trung tâm Thực nghiệm Chăn nuôi, sau mới phổ biến ra trồng ở các hộ dân. do thích hợp với thổ nhưỡng của ta nên cỏ Voi đem trồng ở đâu cũng đem lại kết quả tốt, càng ngày càng được nhiều người chuộng trồng.

Sở dĩ được mang tên là cỏ Voi (Herbe d'éléphant) vì chúng có thân cây cao to lại mau lớn, nhìn từ xa chẳng khác gì cây mía. Gặp vùng đất tốt, cỏ Voi có thể cao đến hơn ba mét và thân mang nhiều lá xanh tươi. Người Việt Nam thấy thân cây cỏ này to hơn những giống cỏ khác nên mới đặt tên cho nó là cỏ Voi.

Do cây sinh trưởng nhanh lại cao to nên trồng rất lợi. Trồng một mẫu, trong một năm có thể thu hoạch được bốn năm trăm tấn. Và do cỏ có vị ngọt nên rất thích khẩu đối với vật nuôi.

I. ĐẶC ĐIỂM:

Thân cây cỏ Voi có nhiều lông như thân cây mía (lá cũng tựa tựa như lá mía), tuy mọc cao hơn mía nhưng thân lại nhỏ chỉ nhỉnh hơn ngón tay cái một chút. Cỏ Voi mọc thành bụi, nhiều lá và lá cơ hồ lúc nào cũng xanh tốt.

Cỏ Voi sống tốt dưới ánh sáng trực xạ, không thích hợp với vùng đất bị che rợp. Tuy vậy nếu trồng vào vùng có mùa nắng dài ngày mà tưới nước không đầy đủ cỏ sẽ chậm phát triển.

II. GIỐNG:

Cỏ Voi được nhân giống bằng hom. Hom là những đoạn thân ngắn độ 30 phân chặt từ thân những cây tươi tốt và chưa già lắm. Người ta không nghĩ đến việc nhân giống bằng hạt, vì lẽ trồng hom cây con không những mau mọc hơn, lại mọc mạnh và có thể trồng thâm canh đến bốn năm năm liền. Hom chặt xong nên trồng trong ngày mới tốt, nếu để héo các mắt mầm sẽ mọc yếu.

Nếu cần trồng một mẫu cỏ Voi, ta phải chuẩn bị khoảng mười tấn hom mới đủ.

III. CÁCH TRỒNG:

Trồng cỏ Voi cũng như cách trồng khoai mì (sắn), nghĩa là trồng theo hàng. Hàng cách hàng nên có khoảng cách đủ rộng, từ 5 đến 6 tấc. Với khoảng cách này khi mới đặt hom giống xuống thì thấy quá thưa, nhưng khi cỏ đã nở bụi thì lại thấy vừa. Vì một bụi cỏ tươi tốt, một vòng tay ôm không hết.

Tại mỗi hàng ta dùng cuốc tạo rãnh, có chiều sâu khoảng vài mươi phân, sau khi bón phân lót đầy đủ thì đặt hom giống xuống trồng. Khoảng cách giữa hai hom cũng nên chừa từ 40 đến 50 phân.

Hom giống có thể đặt nghiêng, sao cho phần gốc chúi xuống đất và phần ngọn hướng lên mặt đất mới đúng phương pháp. Hoặc có thể đặt hom nằm ngang, cách mặt đất khoảng mười phân là vừa. Việc sau cùng là khóa đất cho bằng mặt.

a. Đất trồng: Trồng cỏ Voi nên chọn vùng đất cao ráo, không ngập úng và cũng không bị bóng râm che phủ. Đất thịt nhẹ, đất nhiều mùn rất thích hợp với giống cỏ này. Cỏ Voi không hợp với đất nhiễm phèn và nhiễm mặn, kể cả đất thiếu dinh dưỡng.

Trước khi trồng, đất phải được cày bừa cho tơi xốp, dọn sạch các tạp chất cũng như cỏ dại. Đất phải bón lót nhiều phân chuồng cho thật màu mỡ, như vậy cỏ Voi mới cho năng suất cao.

b. Phân bón: Cỏ Voi chỉ phát triển tốt, cho năng suất đạt yêu cầu khi được trồng trên cuộc đất nhiều màu, giàu dinh dưỡng. Vì vậy, trồng loại cỏ này phải bón phân thật nhiều, trong lần bón lót đầu tiên và bón thúc sau mỗi kỳ thu hoạch.

Phân bón cho cỏ Voi gồm có hai loại:

- Phân hữu cơ.
- Và phân vô cơ, còn gọi là phân hóa học.

Phân hữu cơ gồm phân chuồng hoai và phân rác mục. Loại phân này được bón vào đất càng nhiều càng tốt vì khả năng của phân chuồng là cải tạo được đất trồng, giúp đất tơi xốp hơn. trong phân chuồng cũng có những tố chất cần thiết cho sinh trưởng và phát triển của cây như Đạm, Phosphore, Kali và nhiều nguyên tố vi lượng khác, chỉ có điều tỷ lệ không cao, vì vậy cần phải bón nhiều và bón phân hoai mới tốt.

Trong trường hợp không có phân chuồng đầy đủ, thì ta có thể bón thêm phân vô cơ.

Cỏ Voi thích hợp với phân NPK và Urea.

Thường thì phân chuồng hoai dùng để bón lót vào đất, vào rãnh trước khi đặt hom trồng. Còn phân vô cơ chỉ dùng để bón thúc sau mỗi đợt thu hoạch. Theo kinh nghiệm của nhiều người, trồng cỏ Voi lâu năm thì phân vô cơ chỉ nên bón sau khi thu hoạch độ mười ngày, lúc này các tược mầm đã chen chúc vượt lên. Nếu bón sớm quá phân sẽ hao hụt do trôi bớt theo nước mưa, nước tưới, còn bón trễ hơn cây sẽ không hấp thu được nhiều chất dinh dưỡng để vươn lên, vì ba tuần sau đó đã đến kỳ thu cắt.

Tùy theo cuộc đất trồng xấu hay tốt mà phân chuồng được bón vào mỗi mẫu từ 20 đến 30 tấn (bón lót), và chỉ cần từ 15 đến 30 ký phân Urea để bón thúc sau mỗi kỳ thu hoạch, chủ yếu là bón chung quanh gốc để cây hấp thu được nhanh.

c. Nước tưới: Cái câu: “*Nhất nước nhì phân*” rất đúng với trường hợp trồng cỏ Voi. Nói cách khác, cỏ Voi rất cần đến lượng nước tưới dồi dào. Vì vậy, trước khi chọn đất

trồng cỏ Voi, lời khuyên của chúng tôi với quý vị là nên chủ động được nguồn nước tưới cho đầy đủ.

Nguồn nước tưới dù là nước giếng, nước sông suối ao hồ đều được, miễn là không ô nhiễm, không độc hại, không nhiễm phèn, nhiễm mặn.

Công tưới trong mùa mưa rất nhàn hạ, chỉ cần tưới trong những đợt nắng nóng kéo dài. Ngược lại, trong mùa nắng gần như ngày nào cũng phải tưới (ngày hai lần sáng và chiều). Kinh nghiệm cho thấy, mùa nắng mà tưới nước đầy đủ cỏ Voi còn cho năng suất cao hơn cả trong mùa mưa.

Nếu điều kiện cho phép, trong mùa nắng mỗi tuần một lần, ta cho nước vào ngập các mương rãnh trong khu vực trồng cỏ trong vài ba giờ để nước rút vào các lớp trồng làm ẩm đất, giúp cỏ sinh trưởng tốt hơn. Có thể thay thế giải pháp này bằng cách vài ba ngày tưới tràn một lần cho đồng cỏ “no nước” cũng được.

Nói cách khác, trong những vùng thiếu nguồn nước tưới, ta chỉ trồng được cỏ Voi trong mùa mưa mà thôi. Không nước tưới trong mùa nắng cỏ Voi sẽ còi cọc và đắng chát.

IV. THU HOẠCH:

Trồng cỏ Voi chỉ với mục đích để thu cắt, nghĩa là đến kỳ thu hoạch thì cắt để bán, hoặc cắt dẫn chở về chuồng cho trâu bò ăn.

Giống cỏ này khi thu hoạch lần đầu phải chờ đến lúc cỏ chớm độ già mới cắt. Nghĩa là không cắt non quá và cũng không cắt khi cỏ già quá. Nói cách khác, tính từ ngày mầm cỏ từ hom nhú lên cho đến khi thu hoạch lần đầu phải được từ 50 đến 60 ngày tuổi.

Sở dĩ lứa đầu phải cắt trễ như vậy là để cho bộ rễ của chúng được phát triển già dặn đúng mức, như vậy mới

đủ sức phát triển mạnh cho những lần tái sinh sau. Vì đây là giống cỏ trồng thâm canh, một lần trồng mà thu hoạch liên tục đến bốn năm mươi đợt.

Những lứa sau, nếu công việc chăm sóc tưới bón tốt thì từ 25 đến 40 ngày thu hoạch một lần. Thời gian thu hoạch sớm hay muộn này tùy thuộc một phần lớn vào kinh nghiệm trồng trọt của nhà vườn.

Đợt thu hoạch đầu do cắt trễ hạn nên phần gốc cỏ bị hóa gỗ nên xơ cứng, ta nên chặt bỏ khúc gốc này đừng tiếc, vì có bỏ vào máng trâu bò cũng chê không ăn.

Còn cỏ thu hoạch đúng kỳ vừa cho lợi nhiều, trâu bò lại ăn hết vì chất cỏ còn mềm, độ ngọt còn nhiều, ngọn lá lại mơn mớn xanh tươi nên bò rất thích ăn.

Có người cho bò ăn cả cây, nhưng tốt hơn là chặt ra làm vài ba khúc để bò dễ ăn và khỏi vương vãi ra ngoài uống phí.

Khi thu hoạch nên cắt gần sát gốc, chỉ nên chừa lại phần gốc khoảng 5 phân mà thôi, chứ không nên chừa cao hơn. Kinh nghiệm cho thấy cắt sát như vậy cỏ sẽ đâm chồi lứa sau rất mạnh.

V. CHĂM SÓC:

Ruộng cỏ vừa thu hoạch xong cần phải được “bảo quản” tốt bằng cách dùng để cho trâu bò cũng như trẻ con vào giẫm đạp lên gốc làm hư nát gốc. Ngay gà vịt cũng không nên cho lai vãng đến khu vực vừa cắt cỏ, vì chúng sẽ rút tỉa các mầm cỏ non mà ăn. Những gốc nào xệu xạo lung lay, nghiêng ngả thì nên chèn đất cho chặt.

Trồng cỏ Voi công việc chăm sóc không nhiều. Đại loại có những công việc ta cần làm sau đây:

- *Trồng dặm:* Sau khi đặt hom giống xuống độ mười ngày, cỏ đã đâm tước mầm, thì những vị trí nào cỏ không mọc được, ta phải trồng dặm bằng hom mới. Có siêng

năng làm như vậy, đồng cỏ sau này mới mọc tươi tắn đều đặn trông đẹp mắt.

- *Nhổ cỏ dại*: Cỏ dại tranh ăn chất dinh dưỡng trong đất với cỏ trồng, vì vậy bài trừ cỏ dại là việc cần thiết. Nên bài trừ cỏ dại ngay mỗi lần thu hoạch cỏ, vì lúc này đồng cỏ trống trải dễ nhổ hơn. Không nên dồn hai ba kỳ thu hoạch mới làm cỏ dại một lần, vì công việc sẽ nặng nề hơn, vì như quý vị đã biết cỏ dại gặp môi trường sống tốt sẽ sinh sôi nảy nở rất nhanh. Vì vậy, sau mỗi kỳ thu hoạch cỏ xong là nên bắt tay vào việc nhổ hết cỏ dại.

- *Bón thúc*: Công việc bón thúc sẽ tiến hành ngay sau khi khâu làm cỏ dại đã thanh toán xong. Sau mỗi đợt thu hoạch ta phải lo bón thúc cho cỏ, việc làm này nhằm cung cấp thêm chất dinh dưỡng vào đất để nuôi cây.

- *Tưới nước*: Trong mùa mưa (thu cắt xong) ta khỏi tưới nước lên gốc. Nhưng, trong mùa nắng, ta vẫn phải tưới vào gốc, để gốc đủ độ ẩm cần thiết mà phát triển mầm.

Nói chung, việc tưới nước cho ruộng cỏ Voi nên xem là việc quan trọng hàng đầu, nhất là suốt mùa nắng. Phân bón cũng như nước tưới cần phải được tưới bón cho đều khắp để không xảy ra cảnh nơi có cỏ mọc tốt, nơi cỏ lại mọc còi cọc.

Nếu cỏ Voi được nước phân chuồng dẫn trực tiếp ra tận đất trồng vào ngập các mương rãnh, thì dùng nước đó để tưới vào lớp cỏ sẽ tưới tốt hơn. Khi tưới nên mạnh tay hất gàu nước phân vào tận các hàng cỏ nằm giữa lớp để chúng nhận được chất bổ dưỡng mà sống tốt, như những hàng mọc quanh rìa lớp, vốn nhận được phân và nước tưới nhiều hơn. Điều này cũng giúp cho người trồng cỏ có thêm kinh nghiệm là không nên làm chiều ngang của lớp quá rộng...

Cách trồng cỏ Xả

Cỏ Xả (hay cỏ Sả?) tên khoa học là PANICUM MAXIMUM, là giống cỏ cao sản được nhiều nước ở vùng nhiệt đới chọn trồng, trong đó có nước ta.

Cỏ Xả có nguồn gốc tại Guinée đã được nhập về trồng tại nước ta khoảng nửa thế kỷ nay, nhưng mấy chục năm đầu, người mình gọi cỏ Xả bằng một tên khác là cỏ Ghi Nê (L' herbe de Guinée).

Thời gian đầu cỏ này cũng được trồng thử nghiệm tại các Trung tâm Thực nghiệm Chăn nuôi ở Tân Sơn Nhất và Bình Dương, sau đó mới phổ biến cho dân trồng rộng rãi.

Thành thật mà nói, so với cỏ Voi, cỏ Xả ít được người trồng, vì lẽ duy nhất là năng suất của nó không cao bằng cỏ Voi. Thế nhưng, cỏ này cũng có những đặc điểm tốt của nó như dễ trồng, và trâu bò thích ăn. Chính vì lẽ đó nên càng ngày số người trồng cỏ Xả càng đông hơn. Cỏ Xả cũng là giống cây trồng thâm canh, một lần trồng hưởng lợi đến năm sáu năm sau mới tàn lụi, nếu được chăm sóc tốt.

I. ĐẶC ĐIỂM:

So với cỏ Voi, cỏ Xả có nhiều ưu điểm hơn như chịu hạn, chịu nóng, trồng được trong bóng râm và nhất là chịu đựng được sự giẫm đạp (cỏ Xả lá nhỏ). Chất lượng của cỏ rất tốt, trâu bò lại thích ăn. Giống cỏ này cũng dễ trồng. Tùy giống mà có loại trồng để thu cắt như cỏ Voi, và có loại trồng để dùng vào việc chăn thả. Như vậy giống cỏ này có đến hai công dụng, ai có nhu cầu gì thì chọn trồng giống đó.

II. GIỐNG:

Có hai giống cỏ Xả:

- Cỏ Xả lá lớn, thân cao hơn mét, thường được trồng để thu cắt như cỏ Voi. Giống cỏ này có năng suất cao, có thể đạt được 400 tấn trên một mẫu mỗi năm, nếu được chăm bón tốt.

- Cỏ Xả lá nhỏ, thân thấp hơn, năng suất đạt được trong năm trên một mẫu khoảng 300 tấn, nếu tưới bón tốt.

Cỏ Xả lá nhỏ có nhiều ưu điểm hơn cỏ Xả lá lớn là chịu hạn cao, chịu được bóng râm che phủ, và nhất là chịu đựng được sự giẫm đạp, cho nên được trồng để chăn thả (hoặc cắt).

Cỏ Xả dù loại lá lớn hay lá nhỏ cũng mọc thành bụi, như bụi Sả vậy.

Chọn cây làm giống để lấy hom giống hay lấy hạt, ta nên chọn những cây (những đám) mọc tươi tốt làm cây mẹ, thì sau này cây non mới sinh trưởng mạnh.

Hom nhánh tách ra nên trồng ngay trong ngày mới tốt, vì hom còn tươi, khả năng nảy mầm nhanh và mạnh.

Còn hạt giống thu hoạch trong mùa này (vào cuối vụ mùa) nên dành trồng vào mùa sau (đầu mùa mưa) hạt

mới nảy mầm khỏe. Mặt khác, như ta đã biết hột cỏ có thời gian ngủ đến bốn năm tháng nên muốn gieo ngay cũng khó mọc.

III. CÁCH TRỒNG:

Nhân giống cỏ Xả có hai cách bằng hột và bằng hom nhánh.

Nếu trồng hột, mỗi mẫu phải cần dùng đến từ 5 đến 6 ký hột giống.

Nếu trồng hom nhánh, mỗi mẫu phải dùng đến từ 5 đến 6 tấn hom nhánh.

Gieo hột có hai cách: Cách gieo để cấy và cách gieo để trồng cố định luôn.

- *Gieo để cấy:* Ta phải làm lớp ương. Trước đó đất phải được cuốc xới kỹ cho thật tơi xốp, mịn màng, sau đó mới lên lớp để ương hột. Bề ngang mỗi lớp chừng 2m, còn chiều dài bao nhiêu là tùy vào cuộc đất hay nhu cầu về số lượng cây con của mình nhiều ít ra sao. Điều cần tránh là đất không được úng ngập, vì vậy dọc hai bên lớp nên đào rãnh sâu để giúp việc thoát nước tốt trong mùa mưa. Tốt hơn hết là bên trên nên làm giàn che mưa nắng.

Đất lớp ngoài việc cày bừa kỹ, nên bón phân lót cho nhiều thì cây con mới sinh trưởng mạnh.

Hột giống nên trộn với tro bếp, hay trộn với thuốc trừ sâu (dạng bột) với tỷ lệ 2/100 để khi gieo kiến không phá hại.

Nên gieo hột giống lên đất cho đều tay, rồi dùng các đầu ngón tay khỏa nhẹ lên mặt lớp để hột cỏ giống ẩn vào lớp đất mặt.

Khi cây con lên khoảng gang tay là có thể bứng lên đem cấy ra đồng, ra ruộng. Như vậy, trước đó ta cũng đã

chuẩn bị đất trồng với phân tro bón sẵn. Và cách cấy cũng theo hàng, với khoảng cách hàng cách hàng khoảng 50 phân, và cây cách cây khoảng 30 phân là vừa. Cây con cấy xuống tỷ lệ hao hụt nhiều khi cũng khá cao, vì vậy ta phải trồng dặm.

- *Gieo để trồng*: Gieo để trồng cũng phải cày bừa đất kỹ, san lấp mặt bằng phẳng phiu, sau đó bón phân lót đầy đủ, sau đó mới rạch hàng để gieo hạt giống. Còn cách khác, sau khi bừa ủ mặt bằng đồng cỏ phẳng phiu, ta dùng cuốc rạch hàng như cách trồng cỏ Voi, rồi bón phân lót theo hàng. Sau đó rắc hạt giống xuống, và phủ lên trên một lớp đất mịn dày độ một vài phân. Xin lưu ý là gieo hạt giống cách này cũng cần đến biện pháp phòng trừ kiến, mối như vừa nói ở trên.

Khi cây con lên khoảng gang tay, ta nên trồng dặm, vì thế nào cũng có chỗ dày chỗ thưa. Khoảng cách trồng giữa hàng với hàng, giữa bụi với bụi cũng giống như trên.

Trồng hom nhánh cũng như cách trồng cỏ Voi. Nhưng mỗi bụi nên trồng vài ba hom, phòng hờ có hom bị chết. Đất chung quanh gốc nên chèn cho chặt để cây mau bén rễ mà mọc mạnh.

a. Đất trồng: Cũng như cỏ Voi, cỏ Xá chỉ thích hợp với vùng đất cao ráo, không thích nghi với đồng ruộng thấp, ngập úng dài ngày trong mùa mưa. Giống cỏ này sống tốt trên đất pha cát và đất bị che rợp.

Với đất trồng đã thuần thục, đã tốt sẵn thì nên cày bừa cho tơi xốp là được.

Còn với đất trồng vốn là đất hoang hóa thì phải “cày sâu cuốc bẫm” nhiều lần. Đất này nên cày lật và đường cày cho sâu, sau đó còn phơi ải đất ra nắng trong nhiều ngày để tận diệt các mầm mống bệnh hại cho cây trồng

đang ẩn trong đất. Việc kế tiếp là làm sạch tạp chất và cỏ dại.

Xin được lưu ý là cách trồng hột (trồng cố định) phải làm đất kỹ hơn đất trồng hom nhánh.

b. Phân bón: Cỏ Xả cũng đòi hỏi trồng nơi đất tốt có nhiều dinh dưỡng mới cho năng suất cao. Yêu cầu này cũng giống như cỏ Voi.

Vì vậy trồng cỏ Xả phải bón phân cho nhiều, dùng cả phân chuồng và phân hóa học.

- Phân chuồng hoai dùng để bón lót trước khi trồng hom nhánh hay gieo hột giống. Nếu đất xấu, một mẫu cần đến từ 20 đến 30 tấn phân chuồng, còn đất tốt sẵn bón khoảng 10 tấn là vừa.

Trong trường hợp không có sẵn phân chuồng hoai để bón đủ, thì có thể bón thêm phân NPK hoặc Urea. Đã vậy, mỗi lần thu hoạch xong, sau mười ngày, ta phải bón thúc phân chuồng hoai hoặc từ 10 đến 15 ký Urea cho mỗi mẫu cỏ. Phân bón thúc không nên bón thẳng vào gốc mà là bón chung quanh gốc. Nếu dùng nước phân chuồng để bón thúc cũng không nên bón thẳng vào gốc.

c. Nước tưới: Dù cỏ Xả có khả năng chịu được hạn cao, nhưng khi trồng cũng phải tưới trong mùa nắng. Nếu được tưới nước đầy đủ, cỏ sẽ sinh trưởng tốt, tăng trưởng mạnh và cho năng suất cao hơn.

IV. THU HOẠCH:

Với cỏ Xả lá lớn, trồng để thu cắt thì lúa đầu nên cắt trễ (khoảng hai tháng sau khi cây bén rễ), như vậy cây sẽ đủ sức cứng cáp để mọc mạnh trong những lứa sau. Còn từ lứa thứ hai trở đi, trung bình từ 25 đến 40 ngày thu cắt một lần, trung bình mỗi năm thu hoạch được từ 8 đến 10 đợt.

Với cỏ Xả lá nhỏ trồng với mục đích thu cắt, hoặc để chăn thả cũng nên chờ cỏ lớn được năm sáu mươi ngày mới nghĩ đến việc “khai thác nguồn lợi” của chúng.

Khi thu hoạch nên cắt chừa phần gốc lại khoảng 10 phân hoặc 15 phân để cỏ mau đâm chồi.

Cỏ Xả cắt về có thể cho trâu bò ăn tươi, hoặc có thể phơi khô để dành ăn dần trong mùa nắng, nếu thấy cần thiết. Nhiều người còn dùng cỏ Xả trộn với cỏ Voi để ủ chua cho trâu bò ăn trong mùa nắng.

V. CHĂM SÓC:

Trồng cỏ Xả, việc chăm sóc cũng không tốn nhiều công sức lắm. Thường có những công việc thường làm sau đây:

- *Trồng dặm:* Sau khi mầm cỏ đã lên cao độ vài mươi phân, ta phải lo việc tỉa bớt những chỗ cỏ mọc dày và trồng dặm chỗ cỏ mọc thưa. Công việc này làm chu đáo bao nhiêu thì mức thu hoạch sau này sẽ lợi bấy nhiêu. Việc tỉa, dặm cỏ Xả trong thời gian đầu mới trồng có phần nặng công hơn đối với cỏ Voi, vì gieo hạt giống thì làm sao đều tay như ý muốn được, thế nào cũng có chỗ mọc dày đặc, có chỗ lại trống trơn cả đám lớn.

Nên bứng cây con nếu không có bầu đất, tránh để đứt rễ, như vậy các cây trồng dặm mới có tỷ lệ sống cao.

- *Nhổ cỏ dại:* Cỏ dại chỉ mọc nhiều trên những cuộc đất trước đây vốn là đất bỏ hoang. Đất này do cỏ tự nhiên mọc lâu đời nên thế nào cũng lưu trữ hạt cỏ, bây giờ chờ dịp tốt (tươi bón đầy đủ) để vươn lên. Nên nhổ dần cỏ dại từ lúc cỏ trồng còn nhỏ. Và sau mỗi lần thu hoạch xong, đất trống trải, cỏ dại hiện ra ta lại càng dễ nhổ. Càng năng diệt cỏ dại ta sẽ tiện tặn được mớ phân bón thúc, vì

để cỏ dại mọc nhiều thì chất dinh dưỡng trong đất bị hao hụt nhiều.

- *Bón thúc*: Thu cắt xong độ mười ngày, vừa lúc ta thanh toán được cỏ dại xong thì phải bắt tay vào việc bón thúc để các chồi non được “hà hơi tiếp sức” mà vươn mạnh lên. Tránh bón thúc ngay trước khi có cơn mưa lớn ập đến, vì như vậy số phân bón sẽ bị nước cuốn trôi, gây sự lãng phí vô ích.

- *Tưới nước*: Tuy cỏ Xá chịu nắng hạn giỏi, nhưng nói như thế không có nghĩa là đời sống của giống cỏ này không cần đến nước tưới. Nó chỉ nhẹ công tưới trong mùa mưa, nhưng trong mùa nắng vẫn phải tưới nước đầy đủ để cây khỏi mất sức.

Tóm lại cỏ Xá rất dễ trồng, năng suất cũng khá cao, phẩm chất tốt, trâu bò thích ăn. Cỏ cắt xong có thể cho bò ăn tươi, có thể phơi khô để dành cho bò ăn trong mùa nắng, hoặc ủ chua chung với cỏ Voi cũng là thức ăn tốt trong mùa nắng cho bò.



Trồng cỏ Ruzi

Cỏ Ruzi có tên khoa học là BRACHIARIA RUZIZENSIS là giống cỏ họ thảo thân bụi được trồng rất nhiều tại châu Phi, Ấn Độ và nhiều nước Đông Nam Á, trong đó có nước ta.

Giống cỏ này mới được Trung tâm Nghiên cứu Thực nghiệm Chăn nuôi Sông Bé nhập về trồng trước đây mười năm và đem lại kết quả với nhiều hứa hẹn.

Cỏ Ruzi cho năng suất khá cao, có chất lượng tốt và là thức ăn tươi thích khẩu của bò, vì vậy trồng cỏ Ruzi phục vụ cho ngành chăn nuôi đại gia súc rất có lợi. Đây là giống cỏ thâm canh, trồng một lần đến ba bốn năm sau mới tàn rụi, nếu được chăm sóc và tưới bón đầy đủ.

I. ĐẶC ĐIỂM:

Cỏ Ruzi có những đặc điểm tốt như sau:

- Chịu hạn tốt, thích hợp với những vùng có mùa nắng dài ngày.
- Trồng được trên nhiều loại đất, miễn đất đó màu mỡ và không bị úng ngập.

- Có khả năng chịu rộp, vì vậy có thể trồng xen vào đất trồng cây điều, cây cao su vẫn có năng suất cao.

- Thân và lá mềm, dành cho trâu bò ăn tươi hoặc ủ ượp được.

- Năng suất khá cao, có thể thu được 300 tấn một mẫu trong một năm...

II. GIỐNG:

Cỏ Ruzi có nhiều cách nhân giống, bằng thân hoặc bằng hạt, hay bằng bụi.

Nếu nhân giống bằng thân thì phải chuẩn bị khoảng 5 tấn để trồng một mẫu. Trồng bằng hạt tốn 6 ký một mẫu, còn trồng bằng bụi thì mỗi mẫu phải cần đến 10 tấn.

III. CÁCH TRỒNG:

Cỏ Ruzi dù trồng bằng phương cách nào cũng trồng theo hàng như trồng cỏ Voi, cỏ Xả. Đây là giống cỏ thân bò, sau này sẽ tạo thành thảm cỏ dày che phủ hết mặt đất.

- Nếu trồng bằng thân: Chọn cỏ bánh tẻ hơi già, khoảng 2 tháng tuổi, cắt sát gốc, hớt bớt ngọn, còn lại phần thân chừng 3 tấc. Khi trồng thì trồng theo hàng, mỗi bụi chừng vài ba hom thân mập mạnh để sau này tạo ra một bụi. Hom thân nên đặt hơi nghiêng và chèn đất cho chặt gốc như vậy mới mau bén rễ mà phát triển mạnh.

- Nếu trồng bằng bụi: Chọn những bụi tươi tốt nhất dùng làm giống. Tùy theo bụi lớn nhỏ mà tách ra thành từng bụi nhỏ (mỗi bụi chừng vài ba tếp), hớt bớt ngọn rồi trồng như cách trồng bằng thân vừa kể. Tất nhiên trước khi trồng nên hớt bớt phần rễ và phần ngọn.

- Nếu trồng bằng hạt: Lấy hạt giống mùa trước để nhân giống cho mùa sau. Nền rạch hàng, bón lót kỹ rồi gieo hạt theo hàng. Xin lưu ý, hạt cỏ vốn là thức ăn của

kiến, vì vậy phải trộn hột cỏ với tro bếp hoặc thuốc bột trừ sâu trước khi đem gieo. Nếu lơ là hoặc xem nhẹ trong việc này cỏ sẽ lên không đều và dẫn đến thất bại nặng.

Trồng bằng hột có thể trồng trực tiếp vào đất, hoặc phải gieo hột giống trước vào lớp ương, sau đó chờ cây con mọc cao độ gang tay mới bứng ra trồng ra đồng ra ruộng. Cách trồng này chúng tôi đã đề cập kỹ trong các bài trước đây.

a. Đất trồng: Cỏ Ruzi không quá kén đất trồng. Đất thịt nặng, đất pha cát đều trồng được. Có điều đất càng màu mỡ năng suất cỏ thu hoạch càng cao. Giống này không thích nghi với đất thường xuyên bị ngập úng.

Đất trồng nên cày bừa kỹ cho thật tơi xốp, nhất là trên đất trồng bằng cách gieo hột. Nên nhặt nhanh hết tạp chất và cỏ dại còn lẫn lộn trong đất. Việc sau cùng là bón lót với phân chuồng hoai, phân rác mục vào rãnh (sâu khoảng 20 phân), theo hàng cách hàng khoảng 50 phân. Và khi trồng thì cây cách cây từ 40 đến 50 phân mới tốt. Không nên trồng dày, vì như vậy sau này bụi cỏ không còn đất để nở to ra được.

b. Phân bón: Do cỏ Ruzi thích hợp với đất nhiều màu, nên sau khi cày bừa xong ta nên bón lót từ 20 đến 25 tấn phân chuồng trên một mẫu. Trong trường hợp không đủ phân chuồng để bón lót, thì có thể bón theo công thức sau đây: 15 tấn phân chuồng hoai trộn với 200 ký phân lân, 200 ký phân Kali và 200 ký phân Urea.

Nếu không bón lót thì có thể dùng số lượng phân này bón theo rãnh cũng tốt.

c. Nước tưới: Cỏ Ruzi tuy có khả năng chịu hạn tốt, nhưng phải cần nhiều nước tưới trong mùa nắng. Vì vậy, trước khi trồng cỏ này ta nên chuẩn bị nguồn nước tưới

đầy đủ. Nếu không nước tưới, ta chỉ trồng cỏ Ruzi trong mấy tháng mưa mà thôi. Có thể nói, trồng cỏ Ruzi vẫn phải có đủ nước tưới quanh năm mới cho kết quả tốt.

IV. THU HOẠCH:

Cũng giống như nhiều giống cỏ cao sản khác, trồng cỏ Ruzi thu hoạch lúa đầu vẫn trễ hơn những lứa sau. Sự trễ nải này đem lại điều lợi thiết thực là giúp cây có đủ thời gian mọc cứng cáp hơn, bộ rễ phát triển hoàn hảo hơn, như vậy cỏ mới đủ sức sống dai được. Lúa đầu tính từ ngày cỏ bắt đầu mọc cho đến kỳ thu hoạch phải 2 tháng tuổi. Đợt cỏ thu hoạch đầu có thể bò chẻ ăn không hết, vì khúc gốc của cây đã già nên xơ cứng, nên chặt bỏ. Những đợt thu hoạch sau thường cách nhau từ 30 đến 35 ngày là vừa. Cỏ cắt đúng lứa như vậy, thân và lá đều mềm, bò ăn hết không thừa cỏ. Khi thu hoạch nên cắt chừa gốc lại một đoạn chừng sáu bảy phân.

V. CHĂM SÓC:

Trồng cỏ Ruzi công chăm sóc cũng không nhiều, nhưng cũng có những việc cần phải cập nhật chứ không lơ là trì hoãn được. Đại loại có những việc người trồng phải bận tâm đến như sau:

- *Trồng dặm:* Trồng bằng thân, bằng bụi, tỷ lệ sống của cây rất cao, vì vậy việc trồng dặm, nếu có cũng không tốn nhiều công sức lắm. Thế nhưng, với cỏ nhân giống bằng cách gieo hạt thì việc trồng dặm phải tốn nhiều công sức. Việc làm là khi cỏ cao độ gang tay ta phải bứng những cây chen chúc mọc dày để san trồng vào chỗ cây không mọc hoặc mọc thưa. Nên tiến hành công việc này ngay sau khi có cơn mưa làm ẩm đất, hoặc phải tưới nước để khi nhổ bộ rễ không bị thương tổn. Nếu tìm cách bứng luôn cả bầu đất lại càng tốt. Việc trồng dặm không phải

làm một lần là xong, vì cây trồng dặm vẫn có nhiều nguy cơ bị hao hụt.

- *Nhổ cỏ dại*: Nếu trồng cỏ bằng thân, bằng bụi trong tháng đầu cỏ dại chưa là điều đáng lo. Nhưng, nhân giống bằng hạt thì nhiều khi cây con chưa lên cỏ dại đã mọc trước rồi. Khi cỏ trồng lên được vài mươi phân, thường gặp nguy cơ cỏ dại mọc phủ chụp. Vì vậy, những nơi trồng hạt cần phải làm cỏ dại ngay từ tuần lễ đầu, như vậy mới bảo vệ được sức lớn cho cây con.

- *Bón thúc*: Sau mỗi đợt thu hoạch, ta nên bón thúc vào ruộng cỏ để cỏ mọc tươi tốt cho lứa sắp tới. Phân dùng vào việc bón thúc có thể là phân chuồng hoai hoặc phân hóa học. Tùy theo đất xấu tốt mà bón thúc nhiều hoặc ít phân. Thường bón trung bình từ 10 đến 15 ký Urea là đủ.

- *Tưới nước*: Cỏ Ruzi tuy chịu hạn giỏi, nhưng vẫn cần nước tưới đầy đủ trong suốt mùa nắng. Vì vậy, mỗi ngày nên tưới từ một đến hai lần, và tuần hai lần, nên tưới thật dầm để đất trồng được nhận đủ độ ẩm cần thiết mà giúp đồng cỏ phát triển mạnh.



Trồng cỏ Andro

Cỏ Andro là giống cỏ hòa thảo thân bụi, có lá nhiều, thân và lá cùng mềm nên là thức ăn tốt lành cho trâu bò. Cỏ Andro có tên khoa học là ANDROPOGON GAYANNUS, được Trung tâm Nghiên cứu Thực nghiệm Chăn nuôi Sông Bé nhập về trồng tại nước ta từ năm 1993. Giống cỏ này tỏ ra thích nghi với thổ nhưỡng nước mình nên sinh trưởng và phát triển tốt.

Cỏ Andro rất dễ trồng, và mang những đặc tính gần giống cỏ Ruzi mà chúng tôi vừa trình bày phần trên. Đây là giống cỏ thâm canh, có khả năng chịu hạn tốt, nhưng cũng cần đủ nguồn nước để tưới trong mùa nắng. Vì vậy, muốn lập đồng cỏ để trồng Andro ta phải chủ động được nguồn nước tưới, nếu không cỏ chỉ đạt được năng suất cao trong mùa mưa mà thôi.

I. ĐẶC ĐIỂM:

Cỏ Andro trồng với mục đích thu cắt và mang những đặc điểm khiến nhiều người ưa chuộng:

Cỏ Andro có khả năng chịu hạn tốt, lại dễ thích nghi với thời tiết. Cỏ không kén đất trồng, trừ đất ngập úng và

nhuộm phèn, nhuộm mặn nặng. Năng suất khá cao, nếu chăm bón tốt, có thể đạt được khoảng 250 tấn mỗi mẫu một năm. Cỏ Andro trồng được dưới tán cây cao như trong vườn cây trái, vườn cao su, vườn điều.

II. NHÂN GIỐNG:

Có hai cách nhân giống: bằng thân và bằng hạt.

Nhân giống bằng thân, phải chuẩn bị từ 4 đến 5 tấn hom thân. Chọn những bụi cỏ tươi tốt, hơi già dặn nhỏ lên, tách ra thành tép rồi hớt bớt phần ngọn, giữ lại phần thân gốc khoảng hai gang tay. Khi trồng mỗi bụi phải dùng hai ba hom thân để sau này sẽ mau nở bụi.

Nhân giống bằng hạt, có hai cách: một là gieo lên lớp ương, chờ cây con lớn lên bứng ra trồng cố định ngoài ruộng, ngoài đồng. Cách thứ hai là gieo trực tiếp lên đất trồng đã được cày bừa và đánh rãnh trước. Nhân giống bằng hạt theo cách nào cũng tốt, nhưng gieo để cấy đỡ tốn hạt giống hơn.

III. CÁCH TRỒNG:

Trồng cỏ Andro cũng như trồng cỏ Ruzi, nên trồng theo hàng để sau này dễ tưới bón và thu cắt.

- *Nếu trồng bằng thân*: Đất sau khi cày bừa thật tơi xốp, phải san bằng rồi rạch hàng có chiều sâu khoảng gang tay hoặc hơn. Sau đó bón phân lót xuống cho đầy rồi đặt vài ba hom thân xuống trồng thành bụi. Bèn trên khóa lấp đất và chèn chặt gốc để cây mới mau bén rễ. Nên trồng hàng cách hàng từ 40 đến 50 phân, và bụi cách bụi từ 30 phân đến 35 phân mới tốt. Trồng thưa quá thì phí đất mà trồng dày quá tuy được nhiều cây, nhưng sau cây nở bụi nhỏ.

- *Nếu nhân giống bằng hạt*: Nên dùng hạt giống thu được mùa trước để dùng cho mùa sau, vì hạt cỏ có thời

gian ngủ từ 3 đến 5 tháng nên hột “tươi” gieo ngay khó mọc mầm. Đất trồng bằng cách gieo hột nên cày bừa kỹ hơn là dọn đất trồng bằng thân gốc. Cũng nên rạch hàng bón lót kỹ như cách trồng bằng thân. Sau đó khỏa đất mịn lên cho bằng mặt rồi mới gieo hột giống. Hột cỏ giống nên trộn chung với tro bếp trước khi gieo để kiến khởi tha. Gieo hột xong, ta dùng tay khỏa nhẹ lớp đất mịn trên mặt để hột cỏ lặn vào đất, mau nảy mầm hơn.

Nếu gieo hột để cấy ra nơi khác thì phải gieo lên lớp ương. Chờ cây con mọc cao lên độ vài mươi phân mới bứng lên cấy ra ruộng như cách ta cấy lúa.

a. Đất trồng: Cỏ Andro không quá kén đất trồng nhưng chỉ thích hợp với đất cao ráo, tránh úng thủy. Trồng vào đất màu mỡ sẽ cho năng suất cao hơn là trồng nơi đất xấu. Đất cần được cày bừa kỹ, sau đó san bằng, dọn sạch cỏ dại và các tạp chất lẫn trong đất. Do giống cỏ này có khả năng chịu rợp, nên có thể tận dụng phần đất trồng trong vườn cây trái, trong vườn điều, cao su để trồng cỏ Andro.

b. Phân bón: Cỏ Andro thích hợp với phân chuồng hoai mục. Tùy theo đất trồng cỏ tốt hay xấu mà bón lót từ 20 đến 30 tấn phân chuồng mỗi mẫu. Bón thúc sau mỗi lần thu cắt, có thể dùng phân chuồng hay phân Urea hoặc NPK, mỗi lần bón từ 10 đến 15 ký cho một mẫu.

c. Nước tưới: Cỏ Andro tuy có khả năng chịu hạn cao, nhưng trong mùa nắng vẫn phải có đủ nước để tưới đều đặn thì cỏ mới đạt được năng suất cao. Vì vậy, khi trồng cỏ này, ta vẫn phải chủ động được nguồn nước tưới.

IV. THU HOẠCH:

Tính từ lúc trồng cho đến khi thu hoạch lần đầu tiên nên để đến hai tháng hoặc hai tháng rưỡi để cây đủ thời

gian mọc cứng cáp. Từ lần thu hoạch thứ hai trở đi, chỉ cần 30 đến 40 ngày là được. Khi cắt nên chừa lại phần gốc khoảng 6 đến 7 phân chứ đừng cắt sát.

V. CHĂM SÓC:

Trồng cỏ Andro, việc chăm sóc cũng giống như chăm sóc cỏ Ruzi. Nghĩa là cũng phải cắt công trồng dặm lại những chỗ cây con không mọc lên được, và tỉa bớt những nơi cỏ mọc quá dày. Ngoài việc đó ra còn phải năng nhổ cỏ dại, nhất là sau những đợt thu cắt. Thanh toán cỏ dại xong thì lo việc bón thúc vào gốc để cây được nhận thêm chất dinh dưỡng mà vượt tược lên nhiều. Nên bón thúc sau thu cắt khoảng mười ngày. Việc chăm lo cuối cùng là năng tưới nước theo đúng định kỳ, nhất là vào mùa nắng hạn.



Trồng cỏ Stylo

Stylo là giống cỏ họ đậu, thân đứng, phân cành thân cao cả thước, chứ không phải thân bò hoặc thân leo như nhiều giống cỏ họ đậu khác.

Cỏ Stylo có tên khoa học là *STYLOSANTHES HAMATA*, được Trung tâm Nghiên cứu Thực nghiệm Chăn nuôi Sông Bé nhập về trồng từ năm 1990 và cho kết quả tốt.

Cỏ Stylo rất dễ trồng, thích nghi với thổ nhưỡng của nước ta, tuy năng suất không cao bằng nhiều giống cỏ cao sản khác. Thế nhưng, đây là giống cỏ nên trồng vì có nhiều đạm, cho bò ăn tươi hoặc phơi khô, xay thành bột để làm thức ăn cho heo và gà vịt...

Giống cỏ này chịu hạn khá tốt, nhờ có bộ rễ ăn sâu dưới đất đến 70 phân, nhưng mùa nắng vẫn phải tưới đầy đủ như các giống cỏ cao sản khác.

I. ĐẶC ĐIỂM:

Stylo là giống cỏ họ đậu có nhiều đặc điểm khá tốt nên được nhiều nước ở vùng Đông Nam Á, trong đó có Indonésia trồng nhiều nhất.

Cỏ Stylo không quá kén đất trồng, lại có khả năng chịu hạn tốt. Đây là giống cỏ dễ trồng, dễ thu cắt và năng suất cũng khá cao. Nhất là phẩm chất rất tốt, trâu bò thích ăn.

II. NHÂN GIỐNG:

Cỏ Stylo cho nhiều hạt và dùng hạt để nhân giống. Cứ mỗi mẫu dùng từ 8 đến 10 ký hạt giống để gieo. Có thể gieo trực tiếp vào rãnh, hoặc ương cây con trước rồi bứng lên trồng lại vào ruộng, vào đồng.

Trong hai cách nhân giống trên đây, cách nào cũng có mặt lợi, mặt hại của nó. Nếu gieo trực tiếp vào rãnh thì đỡ công sức nhưng lại tốn nhiều hạt giống. Ngược lại, nếu ương cây con vào líp ương thì tốn ít hạt giống, nhưng lại mất khá nhiều công bứng lên trồng.

III. CÁCH TRỒNG:

Cỏ Stylo cũng trồng theo hàng. Nếu gieo hạt trực tiếp vào hàng thì sau khi làm đất xong nên rạch hàng theo khoảng cách hàng cách hàng khoảng 50 phân, rãnh sâu khoảng 25 phân. Sau khi bón phân lót xuống rãnh, ta phủ lên mặt một lớp đất mịn rồi rải hạt giống lên. Việc sau cùng là dùng tay khỏa nhẹ lớp đất mặt để hạt giống lẩn vào đất cho mau nảy mầm.

Còn nếu có cây con mà trồng thì gieo hạt giống lên líp ương, chờ khi cây con cao hơn gang tay thì nhổ lên trồng ra ruộng. Cây con cũng trồng theo hàng, theo khoảng cách hàng cách hàng khoảng 50 phân, và cây cách cây từ 30 đến 40 phân. Mỗi gốc nên trồng hai cây phòng hờ sau này có cây ương yếu hoặc chết khỏi dặm lại.

Để tránh kiến và mối tha mất hạt cỏ giống, trước khi gieo xuống đất hạt cỏ giống cũng nên trộn với thuốc trừ sâu (loại bột), hoặc trộn với tro bếp. Trộn xong có thể

đem gieo ngay, và khi gieo cứ bốc cả nắm cả hột cỏ lẫn tro mà gieo...

a. Đất trồng: Đất trồng cỏ Stylo được khuyến là nên cày bừa vừa sâu vừa kỹ, và phơi ải nhiều lần để tận diệt hết những mầm mống côn trùng độc hại đang ẩn trong đất, như hạch nấm, bào tử nấm, tuyến trùng, bào tử vi khuẩn... những loài gây bệnh hại cho cây cỏ sau này.

Sau khi cày bừa xong, đất được san bằng mặt, rạch hàng rồi bón lót.

Trồng cỏ sở dĩ phải làm kỹ đất vì đây là cây thâm canh, trồng một lần mà thu cắt liên tiếp đến bốn năm năm sau, nếu được chăm sóc và tưới bón đầy đủ.

b. Phân bón: Trồng cỏ Stylo bằng phân chuồng hoai, phân rác mục rất tốt. Loại phân này có tác dụng cải tạo đất trồng, giúp đất tơi xốp hơn. Trung bình mỗi mẫu ta bón lót khoảng 20 tấn phân chuồng. Trong trường hợp phân chuồng không đủ, thì có thể dùng phân NPK hỗ trợ thêm. Sau mỗi lần thu cắt, ta nên bón lót năng phân Urea, mỗi mẫu khoảng 15 ký nếu đất khá tốt.

Nói chung, tuy giống cỏ họ đậu này không quá kén đất, thậm chí còn thích nghi được với loại đất nghèo nàn dinh dưỡng, nhưng nếu trồng vào vùng đất tốt, hoặc được trồng với số lượng phân bón đầy đủ, chắc chắn mức thu hoạch sẽ tăng cao.

c. Nước tưới: Trồng cỏ Stylo phải chủ động được nguồn nước tưới dồi dào, vì cây rất cần đến lượng nước tưới đầy đủ trong mùa nắng. Thiếu nước tưới trong mùa nắng có thể vườn cỏ không chết, nhưng sống còi cọc ương yếu.

IV. THU HOẠCH:

Trồng cỏ Stylo thu hoạch lúa đầu hơi chậm so với nhiều giống cỏ họ thảo khác. Thay vì lúa đầu chỉ cần 60

ngày thì với cỏ này phải kéo dài đến 75 hoặc 80 ngày mới cắt. Còn các đợt thu hoạch sau cũng phải đến tháng rưỡi mới cắt được.

Nên cắt cách gốc khoảng 10 phân hoặc hơn. Nếu cắt sát gốc quá các mầm chồi sẽ phát triển yếu. Cỏ Stylo chỉ cho năng suất khoảng trên dưới 100 tấn trong một năm mà thôi. Tuy vậy, đây là giống cỏ giàu chất dinh dưỡng, trâu bò lại thích ăn nên nhiều nước ở vùng Đông Nam Á thích trồng.

V. CHĂM SÓC:

Trồng cỏ Stylo, việc chăm sóc cũng tương tự như việc chăm sóc các giống cỏ cao sản khác.

- *Trồng dặm:* Công việc gieo hạt giống lên các rãnh, do gieo bằng tay nên cỏ mọc không đều khoảng như ý muốn. Vì vậy, chờ cỏ mọc cao khoảng mười lăm phân, ta phải tỉa bớt những nơi cỏ mọc dày để trồng dặm vào chỗ mọc thưa, sao cho đúng khoảng cách giữa cây với cây do mình quy định. Việc trồng dặm không phải chỉ một lần là xong, mà có thể làm nhiều lần, vì cây trồng lại chưa chắc đã đạt tỷ lệ sống đến trăm phần trăm.

- *Nhổ cỏ dại:* Việc nhổ cỏ dại cho ruộng cỏ Stylo bắt đầu từ khi cây con mới mọc lên được cỡ gang tay, và sau những đợt thu hoạch cỏ. Đây là những công việc cần làm ngay, không thể trì hoãn lâu ngày được. Vì rằng càng cần mẫn trong việc bài trừ cỏ dại, cỏ trồng mới tươi tốt vì không bị cỏ dại tranh ăn chất dinh dưỡng trong đất.

- *Bón thúc:* Để đạt được năng suất cao, không gì hơn là nên bón thúc cho ruộng cỏ, sau mỗi kỳ thu hoạch. Xin được nhắc lại, một đợt cỏ cho ta thu cắt đã lấy trong đất một số dưỡng chất cần thiết giúp nó sinh trưởng tốt. Bây giờ nếu không bón vào đất một lượng phân cần thiết để

bổ sung thì chắc chắn lần thu hoạch sau sẽ không đạt được kết quả như ý muốn được. Việc bón thúc cho cỏ Stylo nên tiến hành sau khi thu cắt khoảng 2 tuần.

- *Tưới nước*: Cỏ Stylo có khả năng chịu hạn tốt, nhưng vẫn cần đủ lượng nước tưới trong suốt mùa nắng. Vì vậy công việc tưới nước cho giống cỏ này trong mùa nắng vẫn không thể sao nhãng được.



Thay phần kết



Việc thiếu cỏ tươi, thiếu nguồn thức ăn chính để nuôi bò sữa nói riêng, và các giống đại gia súc nói chung, hiện nay, là việc có thật.

Đây không phải chỉ là nỗi lo toan riêng của giới chăn nuôi bò sữa thành phố Hồ Chí Minh nói riêng, mà là đối với tất cả mọi người đang sống với nghề chăn nuôi cả bò sữa lẫn bò thịt trong cả nước nói chung.

Để giải quyết bài toán nan giải này không gì tốt hơn là phải trồng cỏ cao sản để tạo nguồn thức ăn đầy đủ cho đàn bò càng ngày càng gia tăng. Chỉ có cỏ cao sản với năng suất cao cả mấy chục lần so với cỏ tự nhiên mới mong đáp ứng được nhu cầu quá lớn đang thiếu hụt này.

Lượng cỏ chúng ta cần trồng, chỉ riêng thành phố Hồ Chí Minh không thôi, dự tính cũng phải dành ra khoảng 1500 mẫu đất, hoặc hơn để trồng cỏ mới đủ.

Như vậy nhu cầu cỏ cho bò ăn là nhu cầu cấp bách cần được giải quyết. Số cung hiện nay chưa đáp ứng được một phần nhỏ so với số cầu, nhất là trong mùa nắng hạn.

Trong khi đó, chúng ta đã biết, trồng cỏ cao sản đem lại nhiều lợi hơn cả trồng lúa và một số cây trái khác, kể cả một số cây công nghiệp. Vì vậy, mạnh dạn bắt tay vào việc trồng cỏ nuôi bò là việc nên làm và làm ngay.

Diện tích đất để trồng cỏ tính chung cho cả nước có thể lên đến mức hàng chục ngàn mẫu. Nhưng, điều đó không khó giải quyết, không là chuyện đáng lo, vì đất hoang hóa và đất nông nghiệp chúng ta chưa khai thác hết còn nhiều. Cộng vào đó còn có đất trồng cây thu hoạch kém... Sử dụng nguồn đất đó vào việc trồng cỏ nuôi bò cũng là cách chuyển đổi cây trồng, chứ không có gì phí phạm.

Để nắm chắc thành công trong việc trồng cỏ cao sản, người trồng dù nôn nóng cũng nên tìm hiểu cặn kẽ vài vấn đề.

- Không nên trồng cỏ theo cách tự phát: Trồng cỏ cao sản để nuôi trâu bò là việc tương đối mới mẻ đối với đa số nông dân mình. Vì vậy, người trồng cần phải hội đủ một số kiến thức cơ bản cần thiết liên quan đến nghề mới này của mình, như tìm hiểu đặc tính của từng giống cỏ ngoại nhập, kỹ thuật trồng v.v....

Những kiến thức này có thể tự học qua tài liệu sách vở, qua sự chỉ dẫn và hướng dẫn của các chuyên gia nông nghiệp, qua các Trung tâm Nghiên cứu Thực nghiệm Chăn nuôi thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, hoặc qua Công ty Trang trại Thành phố... Từ đó ta mới được đón nhận những lời chỉ dẫn cùng những lời khuyên cần thiết...

Bằng chứng cho thấy trong thời gian trồng cỏ, vì quá nôn nóng, nhiều nơi nông dân đã trồng cỏ với kinh nghiệm riêng của mình, như trồng giống cỏ địa phương vốn cho năng suất kém và chất lượng không cao. Trồng theo cách này thì làm sao thu được nhiều lợi?

- Phải tìm đầu ra: Đối với những ai trồng cỏ để chủ động nguồn thức ăn đầy đủ cho đàn bò của riêng mình thì dù ngày mưa tháng nắng cũng không có gì phải lo

toan. Nhưng, đối với người trồng cỏ để kinh doanh, trồng với dạng “hàng hóa” thì việc tiêu thụ sản phẩm vừa tiện lợi, vừa nhanh nhẹn không phải là việc không cần nghĩ đến được.

Đồng ý là nhu cầu về cỏ khá cao trong giới chăn nuôi đại gia súc, vì vậy cho nên không những người trồng tìm chỗ bán mà người bán cũng cần có chỗ mua. Vậy phải làm sao tìm được cầu nối chắc chắn để tạo sự làm ăn giữa người mua kẻ bán này.

Nếu không tìm được cái “cầu nối” này thì cỏ trồng vẫn có nguy cơ “ế chợ”! Chẳng hạn, cỏ đến lứa thu hoạch mà vẫn chưa tìm được người mua thì chẳng lẽ chờ già cắt bỏ? Đó là chưa nói bị người mua cố tình ép giá như cảnh người trồng mía đường đã từng gặp? Cỏ một khi đã già thì trâu bò còn chê thì làm sao cắt bán?

Đối với chúng tôi, sự hiện diện của CHỢ CỎ trong giai đoạn này cũng như trong tương lai vẫn là điều cần thiết cho cả người trồng cỏ và cả người chăn nuôi.

Tại đây, giữa người mua cỏ và kẻ bán cỏ có cơ hội gặp mặt nhau để thương thảo với nhau, đặt điều kiện với nhau, hoặc ký kết giao ước với nhau về việc mua bán tạo cho sự yên tâm cho cả đôi bên. Biết đâu nhờ đó mà tạo được điều kiện cho việc chăn nuôi bò càng ngày càng phát triển hơn.

Vì vậy, kẻ mua người bán cỏ cần phải duy trì “ngôi” chợ cỏ này để làm chiếc cầu nối mà liên lạc thường xuyên và chặt chẽ với nhau.



Mục lục

	Trang
Lời mở đầu	5
♦ Trồng cỏ? Việc không mới	10
♦ Lợi ích của việc trồng cỏ	14
♦ Nghề trồng cỏ “hàng hóa”	17
♦ Điều kiện căn bản để lập đồng cỏ	22
♦ Nên trồng nhiều loại cỏ khác nhau	28
♦ Kỹ thuật trồng cỏ	31
♦ Trồng cỏ lợi hơn trồng lúa	48
♦ Phương pháp ủ cỏ cao sản	52
♦ Cách trồng cỏ Voi	55
♦ Cách trồng cỏ Xả	62
♦ Trồng cỏ Ruzi	69
♦ Trồng cỏ Andro	74
♦ Trồng cỏ Stylo	78
Thay phần kết	83



KỸ THUẬT TRỒNG CỎ CAO SẢN

NGUỒN THỨC ĂN CHO TRÂU BÒ

Việt Chương - Ks Nguyễn Việt Thới

Chịu trách nhiệm xuất bản :
PHẠM NGÀ

Biên tập : Phòng biên tập tổng hợp
Trình bày : Minhtri Design Co.
Vẽ bìa : Họa sĩ Nguyễn Hùng
Sửa bản in : Hồng Thu

NHÀ XUẤT BẢN HẢI PHÒNG
5 Nguyễn Khuyến, Thành phố Hải Phòng
ĐT : 845970 - 855871

Liên kết xuất bản :
CTY VĂN HÓA MINH TRÍ - NS. VĂN LANG
25 Nguyễn Thị Minh Khai, Q.1, TP.HCM
ĐT : 8.242157 - 8233022 - Fax : 84.8.235079

In 1000 cuốn khổ 13x19cm tại Xưởng in CN Trung Tâm Hội Cho Triển Lãm Việt Nam. Giấy phép số 53-112/XB-QLXB Cục xuất bản cấp ngày 10.02.2004. In xong và nộp lưu chiểu quý 2 năm 2005.

VIỆT CHƯƠNG
KS. NGUYỄN VIỆT THÁI

nguồn thức ăn cho trâu bò

kỹ thuật trồng cỏ cao sản

Phong trào nuôi trâu bò, dê, cừu... để lấy thịt lấy sữa khắp cả nước càng dâng cao thì nạn khan hiếm cỏ tươi để nuôi chúng càng trở nên trầm trọng. Để giải quyết bài toán nan giải này, cũng như các nước trên thế giới ta chỉ có giải pháp trồng cỏ cao sản!

Hãy tận dụng hết nguồn đất đai hoang hóa & cả đất nông nghiệp trồng cây thu hoạch kém vào việc trồng cỏ cao sản. Có trồng cỏ cao sản ta mới chủ động cung cấp nguồn cỏ tươi hàng chục ngàn tấn trong một ngày để làm thức ăn thô nuôi trâu bò.

Các giống cỏ cao sản đều trồng thâm canh, một lần trồng thu hoạch được nhiều năm, lợi tức gấp nhiều lần trồng lúa và các loại cây trái hoa màu khác...



Nhà Sách
VĂN LANG

25 Nguyễn Thị Minh Khai, Q.1, TP.HCM
ĐT: 8242157 - 8233022 - FAX: 8235079
Phan Đăng Lưu, Q.BT, TP. HCM-ĐT: 8413306
E-mail: vanlangmt@yahoo.com



8 935073 001383

Giá: 9.000đ